UBND TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG

*

LƯU HÀNH NỘI BỘ

BỘ THỦ TỤC QUY TRÌNH
CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

Tây Ninh, ngày 20 tháng 8 năm 2026

MỤC LỤC

PHẦN I. TỔNG QUAN ..... Trang 3
PHẦN II. MỤC ĐÍCH ..... Trang 4
PHẦN III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG ..... Trang 4
PHẦN IV. CƠ SỞ PHÁP LÝ ..... Trang 4
PHẦN V. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN ..... Trang 17
I. Chủ trương đầu tư ..... Trang 17
II. Dự án đầu tư ..... Trang 44
PHẦN VI. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN ..... Trang 94
I. Thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt ..... Trang 94
II. Thi công xây dựng ..... Trang 118
PHẦN VII. GIAI ĐOẠN KẾT THÚC DỰ ÁN ..... Trang 160
I. Quy trình, thủ tục thực hiện Quyết toán dự án hoàn thành, quyết toán vốn đầu tư ..... Trang 160
II. Quy trình, thủ tục thực hiện Bảo hành, bảo trì công trình ..... Trang 163
III. Quy trình, thủ tục thực hiện Giám sát đánh giá đầu tư ..... Trang 173
IV. Lưu trữ hồ sơ ..... Trang 175
PHẦN VIII. QUY TRÌNH, THỦ TỤC THỰC HIỆN KIỂM SOÁT VỐN ĐẦU TƯ ..... Trang 176
1. Đăng ký sử dụng mở tài khoản của đơn vị giao dịch tại Kho bạc nhà nước (KBNN). ..... Trang 176
2. Kiểm soát tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư. ..... **Trang 176**
3. Đối với phần quyết toán vốn đầu tư. ..... **Trang 178**
PHẦN IX. PHỤ LỤC, HỒ SƠ, CÁC BIỂU MẪU

PHẦN I. TỔNG QUAN

Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình dân dụng tỉnh Tây Ninh được thành lập theo Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh với 06 phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm: Văn phòng; Phòng Tài chính; Phòng Kế hoạch - Thẩm định; Phòng Quản lý công trình dân dụng; Phòng Quản lý công trình Hạ tầng kỹ thuật; Phòng Quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải.

Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình dân dụng được UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức tại Quyết định số 3385/QĐ-UBND ngày 05/3/2026, trong quá trình quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Ban QLDA thực hiện chức năng nhiệm vụ của chủ đầu tư có một số thủ tục liên quan đến các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương chi tiết cụ thể như sau:

- Sở Tài chính: Vốn (Trung hạn, vốn hàng năm, vốn chuẩn bị dự án, vốn thực hiện dự án,…); Thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/ BCNC tiền khả thi; Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, BCKTKT (dự án không có cấu phần xây dựng); Thẩm tra quyết toán hạng mục, dự án hoàn thành; Giải quyết kiến nghị trong đấu thầu.

- Sở Xây dựng: Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh; thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình có ảnh hưởng đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định tại PL 4 của NĐ 217/2026/NĐ-CP; Có ý kiến về hồ sơ quy hoạch xây dựng.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; có ý kiến về hồ sơ môi trường của dự án; có ý kiến về quy hoạch sử dụng đất, rừng, khoáng sản.

- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch: Xác nhận di tích cấp tỉnh xuống cấp; trình Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch xác nhận di tích cấp quốc gia xuống cấp.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Thẩm định thiết kế cơ sở; có ý kiến về hồ sơ thiết kế chi tiết; có ý kiến về danh mục, cấu hình thiết bị.

- Sở Công thương: Thẩm định hạng mục, dự án chuyên ngành về điện (trạm biến áp, đường dây,…)

- Địa phương: có ý kiến về quy hoạch tổng mặt bằng.

PHẦN II. MỤC ĐÍCH

Bộ thủ tục về quy trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư này quy định cách thức phối hợp giữa các phòng chuyên môn của ban và thời gian thực hiện cụ thể các công việc đồng thời thống nhất biểu mẫu áp dụng trong Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình dân dụng tỉnh Tây Ninh

PHẦN III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Phạm vi áp dụng: Trong toàn cơ quan Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình dân dụng tỉnh Tây Ninh

Đối tượng áp dụng: Viên chức, người lao động của Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình dân dụng tỉnh Tây Ninh

PHẦN IV. CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. Đầu tư công

- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024, được sửa đổi sổ sung một số điều bởi Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ qui định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

- Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ qui định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

- Thông tư số 44/2026/TT-BTC ngày 22/4/2026 của Bộ Tài chính quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư

II. Quy hoạch xây dựng

- Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024;

- Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09/3/2026 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều của Luậ Quy hoạch;

- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn;

- Thông tư 22/2026/TT-BTC ngày 17/3/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung và yêu cầu kỹ thuật của cơ sở dữ liệu về quy hoạch và sơ đồ quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh;

- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 9/12/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn;

- Thông tư 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

- Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn (Nghị định số 145/2025/NĐ-CP); Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (Nghị định số 178/2025/NĐ-CP); Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập.

III. Đấu thầu

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu;

- Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính qui định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu,

IV. Xây dựng

- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

- Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định số 209/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng;

- Nghị định số 210/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng;

- Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

- Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

- Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Nghị định số 220/2026/NĐ-CP ngày 22/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ qui định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

- Nghị định 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ qui định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

- Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; đã được sửa đổi tại Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

- Thông tư 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Thông tư 33/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng đối với các công trình thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng;

- Thông tư 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

- Thông tư 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

- Thông tư 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

- Thông tư 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dự liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

- Thông tư 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

- Thông tư 41/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

- Thông tư 42/2026/TT-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư ban hành quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 1040/QĐ-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng công bố mẫu hợp đồng xây dựng;

- Quyết định số 1041/QĐ-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng công bố hướng dẫn xác định khối lượng công trình;

- Quyết định số 425/QĐ-BXD ngày 30/3/2026 của Bộ Xây dựng về công bố suất vốn đầu tư xây dựng và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2025;

- Công văn số 9947/BXD-VPB ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc thay thế phụ lục kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BXD hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Thông tư số 38/2026/TT-BXD về ban hành định mức xây dựng.

V. Khoa học công nghệ

- Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-VPQH ngày 05/02/2026 của Văn phòng Quốc hội Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (hợp nhất Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025, Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 ngày 10/12/2025, Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025);

- Luật Công nghiệp công nghệ số số 07/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

- Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và

đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

- Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số;

- Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

- Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Thông tư 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Thông tư số 16/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết nội dung công tác triển khai, giám sát công tác triển khai, nghiệm thu đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; xác định yêu cầu về chất lượng dịch vụ và các nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ đối với thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng;

- Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước;

- Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức hci phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước.

VI. Y tế

- Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BY ngày 06/3/2026 của Bộ Y tế Nghị định về quản lý thiết bị y tế (Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024, Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025, Nghị định số 342/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025);

- Nghị định 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ qui định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

- Văn bản hợp nhất 04/VBHN-BYT ngày 19/01/2026 của Bộ Y tế Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế **(**hợp nhất Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 và Thông tư số 59/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025**);**

- Thông tư số 29/2024/TT-BYT ngày 03/11/2024 của Bộ Y tế quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của thiết bị y tế thực hiện kê khai giá;

- Thông tư số 57/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn về phân nhóm thiết bị y tế theo tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng

- Các Quyết định của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục trang thiết bị cho các bệnh viện và Trung tâm y tế (Quyết định số: 4062/QĐ-UBND ngày 05/11/2019, 720/QĐ-UBND ngày 05/3/2020, 4234/QĐ-UBND ngày 18/5/2021, 8926/QĐ-UBND ngày 9/9/2021,….).

VII. Văn hóa

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23/11/2024.

- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 về hoạt động mỹ thuật;

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài

khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập

- Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật

- Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

VIII. Giáo dục

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;

- Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục

- Văn bản hợp nhất số 12/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư 10/2015/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh giáo dục phổ thông; Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT ngày 25/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh giáo dục;

- Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở;

- Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông;

- Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học, Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông.

IX. Tài chính

- Văn bản hợp nhất số 25/VBHN-VPQH ngày 26/02/2026 của Văn phòng Quốc hội Luật Giá (hợp nhất Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/202, Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024, Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024, Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 ngày 27/6/2025, Luật số 140/2025/QH15 ngày 10/12/2025);

- Văn bản hợp nhất số 12/VBHN-VPQH ngày 06/02/2026 của Văn phòng Quốc hội Luật Thuế giá trị gia tăng (hợp nhất Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024, Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/ 2025, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025, Luật số 149/2025/QH15 ngày 11/122025;

- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

- Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

- Nghị định số 87/2024/NĐ-CP ngày 12/7/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý giá;

- Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

- Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 10/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

- Thông tư số 30/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành các chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam về quy tắc đạo đức nghề nghiệp thẩm định giá, phạm vi công việc thẩm định giá, cơ sở giá trị thẩm định giá, hồ sơ thẩm định giá;

- Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán

- Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án.

X. Tài sản công

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Nghị định 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

- Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20/5/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

- Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Quyết định số 46/2025/QĐ-CTUBND ngày 01/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

XI. Tài nguyên Môi trường

- Văn bản hợp nhất số 98/VBHN-VPQH ngày 10/4/2026 của Văn phòng Quốc hội Luật Bảo vệ môi trường (Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020; Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022; Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023; Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/112024; Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025);

- Văn bản hợp nhất số 68/VBHN-VPQH ngày 24/3/2026 của Văn phòng Quốc hội Luật Lâm nghiệp (Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2027; Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023; Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025);

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025;

- Văn bản hợp nhất số 68/VBHN-BNNMT ngày 29/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018; Nghị định số 183/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16/8/ 2025)

- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

- Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 và Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16/6/2025

- Thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về đo đạc lập bản đồ địa chính

- Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

XII. PCCC

- Văn bản hợp nhất số 58/VBHN-VPQH ngày 23/3/2026 của Văn phòng Quốc hội Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)

- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- Thông tư số 63/2025/TT-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ Xây dựng hướng dẫn Điều 23 của Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

- Thông tư số 70/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy.

XIII. Điện lực

- Văn bản hợp nhất số 07VBHN-VPQH ngày 05/02/2026 của Văn phòng Quốc hội Luật Điện lực (hợp nhất Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024**,** Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27/6/2025, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 ngày 10/12/2025, Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025)

- Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực

- Thông tư số 51/2025/TT-BCT ngày 11/11/2025 của Bộ Công thương ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện – hệ thống lưới điện;

- Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

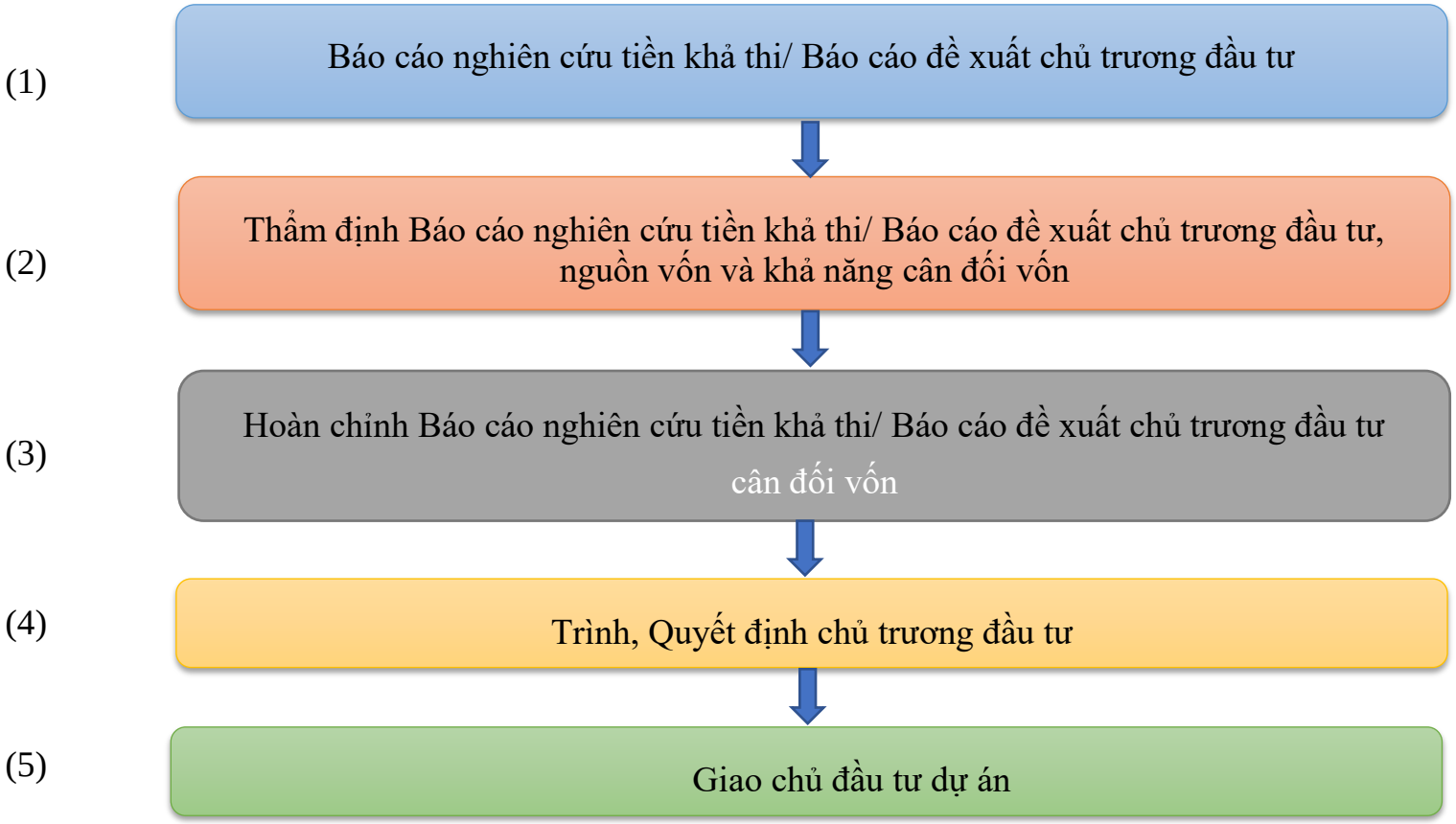
- Thông tư 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 của Bộ Công thương Ban hành Bộ định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện và lắp đặt trạm biến áp;

- Thông tư 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 của Bộ Công thương Ban hành Bộ định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp

PHẦN V. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN

I. Chủ trương đầu tư

1. Sơ đồ tổng quát



2. Quy trình chi tiết

Stt	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Điều, khoản áp dụng	Ghi chú
Bước 1: Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư				
1	- Giao đơn vị trực thuộc, bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc hoặc Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	Chủ tịch UBND tỉnh	Điểm a, Khoản 1, Điều 25, Điều 27 Luật đầu tư công 2024	
	+ Thành lập Hội đồng thẩm định do Chủ tịch hoặc một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng, cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công cấp tỉnh là Thường trực Hội đồng thẩm định và các cơ quan liên quan là thành viên để thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn **(đối với dự án nhóm A)**	Chủ tịch UBND tỉnh	Điểm b, Khoản 1, Điều 25, Điều 27 Luật đầu tư công 2024	
	+ Thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị có chức năng để thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình đầu tư công thuộc cấp mình quản lý **(đối với dự án nhóm B, C)**	Chủ tịch UBND tỉnh	Điểm b, Khoản 1, Điều 25, Điều 27 Luật đầu tư công 2024	
2	Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thành phần hồ sơ như sau: - Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư - Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo nội dung tại Điều 34, Điều 35 Luật Đầu tư công * Lưu ý về nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường - Các tài liệu khác (nếu có)	Đơn vị trực thuộc, bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc hoặc Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp	- Điểm a, Khoản 1, Điều 25, Điều 27, Điều 34, Điều 35 Luật đầu tư công 2024 - Khoản 1, Điều 11, NĐ 85/2025/NĐ-CP	
Bước 2: Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn				

Stt	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Điều, khoản áp dụng	Ghi chú
	Tiếp nhận, xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổng hợp, thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đối với dự án nhóm A, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.	Hội đồng thẩm định *(Cơ quan thường trực là Sở TC)*	- Điểm b khoản 1 Điều 25 Luật Đầu tư công	Báo cáo thẩm định
	Tiếp nhận, xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổng hợp, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với dự án nhóm B, nhóm C, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn sử dụng vốn đầu tư công do địa phương quản lý	Hội đồng thẩm định/Đơn vị có chức năng	- Điểm b khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công	
	* Lưu ý: Nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường được thẩm định đồng thời với việc thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư			
	* Thời gian thẩm định: - Dự án nhóm A: Không quá 30 ngày - Dự án nhóm B, C: Không quá 20 ngày		Khoản 1, Điều 22 NĐ 85/2025/NĐ-CP	
Bước 3: Hoàn chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư				
	Hoàn chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (theo ý kiến cảu Hội đồng thẩm định/đơn vị có chức năng)	Đơn vị được giao lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	- Điểm c khoản 1 Điều 25, Điều 27 Luật Đầu tư công	
Bước 4: Quyết định chủ trương đầu tư				
	Trình quyết định chủ trương đầu tư, thành phần hồ sơ: - Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu	Đơn vị được giao lập báo	- Khoản 2 Điều 25, Điều 27 Luật Đầu tư công	

Stt	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Điều, khoản áp dụng	Ghi chú
	tư - Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C - Báo cáo thẩm định về chủ trương đầu tư dự án. - Dự thảo Nghị quyết hoặc Quyết định chủ trương đầu tư - Các tài liệu liên quan khác (nếu có).	cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	- Điều 12 NĐ 85/2025/NĐ-CP - Điều 3, Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND	
	Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A/ dự án nhóm B, nhóm C do cấp tỉnh quản lý	HĐND tỉnh/ Chủ tịch UBND tỉnh		Nghị quyết/ Quyết định
	Thời gian quyết định: - Dự án nhóm A: Không quá 07 ngày - Dự án nhóm B, C: Không quá 05 ngày - Trường hợp chương trình, dự án do Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư, thời gian quyết định chủ trương đầu tư phù hợp với chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân		Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 85/2025/NĐ-CP	
Bước 5: Giao chủ đầu tư dự án				
	Giao chủ đầu tư dự án	Người quyết định đầu tư	- Khoản 1, Điều 7 của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025	Giao chủ đầu tư dự án

3. Các bước thực hiện:

3.1 Đối với dự án chủ đầu tư lập đề xuất chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Chủ đầu tư tổ chức khảo sát xác định nhu cầu, quy mô đầu tư (tại hiện trường)	Chủ đầu tư/Phòng chuyên môn				- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Quy mô đầu tư theo sơ bộ tổng mức tại NQ trung hạn - Giấy mời họp các đơn vị có liên quan
2	Khảo sát xác định nhu cầu, quy mô đầu tư (tại hiện trường; đơn vị sử dụng có báo cáo nhu cầu sử dụng)	Chủ đầu tư/Phòng chuyên môn	Đơn vị sử dụng, các sở ban ngành,	1	Mẫu số 1	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Quy mô đầu tư theo sơ bộ tổng mức tại NQ trung hạn - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư…
3	Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	Phòng chuyên môn	Đơn vị sử dụng	7	Mẫu số 16	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						mô đầu tư
4	Lấy ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) (lưu ý nội dung hồ sơ môi trường, PCCC, vị trí xây dựng, QH sử dụng đất, quy hoạch xây dựng,…) (*Tổ chức họp hoặc bằng văn bản*)	Phòng chuyên môn	Các Sở chuyên ngành	1	Mẫu số 07	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư
5	Hoàn thiện hồ sơ, trình thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 36	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
6	Lấy ý kiến các đơn vị có liên quan Sở TN&MT (quy hoạch sử dụng đất, hồ sơ môi trường), Sở Xây dựng (Quy hoạch xây dựng, tổng mức đầu tư), Sở chuyên ngành (Y tế, VH, Giáo dục, KHCN,…), đơn vị sử dụng, địa phương (nơi đặt công trình)	Sở Tài chính	Chủ đầu tư (cung cấp các hồ sơ liên quan để lập đề xuất chủ trương đầu tư)	10		- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có)
7	Tổng hợp các ý kiến của các đơn vị có liên quan và báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư	Sở Tài chính	Chủ đầu tư/ Phòng chuyên môn	10		- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo cáo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn
8	Hoàn chỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (hoàn chỉnh theo BC thẩm định)	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn	2	Mẫu số 17	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) - Báo cáo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (hoàn chỉnh theo BC thẩm định) - Dự thảo Quyết định phê duyệt chủ trương
9	Lập tờ trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư (sau khi có BC thẩm định)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 37	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) - Báo cáo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (hoàn chỉnh theo BC thẩm định) - Dự thảo Quyết định phê duyệt chủ trương - Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư
9	Phê duyệt chủ trương đầu tư	Cấp có thẩm quyền	Chủ đầu tư/ Phòng chuyên môn	10	Mẫu số 62	

3.2 Đối với dự án chủ đầu tư thuê tư vấn lập đề xuất chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Lập dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư) (TMĐT căn cứ vào Nghị quyết trung hạn)	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 38	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quy mô đầu tư theo sơ bộ tổng mức tại NQ trung hạn
2	Thẩm dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư)	Phòng KH-TĐ	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 18	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Nhiệm vụ và Bảng dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư) để lập đề xuất chủ trương đầu tư
3	Lập Tờ trình phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 39	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Nhiệm vụ và Bảng dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư) để lập đề xuất chủ trương đầu tư - Báo cáo thẩm định nhiệm vụ, dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư) để lập đề xuất chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Dự thảo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán,
4	Phê duyệt nhiệm vụ lập đề xuất chủ trương đầu tư, lập dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư)	Giám đốc Ban		1	Mẫu số 63	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Nhiệm vụ và Bảng dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư) để lập đề xuất chủ trương đầu tư - Báo cáo thẩm định nhiệm vụ, dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư), để lập đề xuất chủ trương đầu tư - Tờ trình phê duyệt định nhiệm vụ, dự toán chi phí chuẩn bị dự án (giai đoạn lập đề xuất chủ trương đầu tư) để lập đề xuất chủ trương đầu tư
5	Trình cấp thẩm quyền bố trí vốn chuẩn bị dự án	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	1	Mẫu số 07	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán
6	Xem xét, cân đối và trình cấp thẩm quyền bố trí vốn	Sở Tài chính	Chủ đầu tư	7		

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
7	Ban hành Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án	Cấp thẩm quyền (UBND tỉnh)	Sở Tài chính	7		
8	Đăng ký mở mã dự án	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	1	Mẫu số 09	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền
9	Lập kế hoạch LCNT chuẩn bị dự án *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 40	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền
10	Thẩm định Kế hoạch LCNT chuẩn bị dự án *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 19	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Tờ trình đề nghị thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất*

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						chủ trương đầu tư (nếu có))
11	Lập Tờ trình phê duyệt Kế hoạch LCNT chuẩn bị dự án *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 41	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))* - Dự thảo Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*
12	Phê duyệt Kế hoạch LCNT chuẩn bị dự án *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Giám đốc ban	Phòng chuyên môn	1	Mẫu số 64	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ*

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						trương đầu tư(nếu có)) - Tờ trình phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))*
13	Lập dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 42	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))*
14	Thẩm định dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Phòng KH-TĐ	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 20	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ*

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						trương đầu tư(nếu có)) - Tờ trình thẩm định dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))* - Bảng dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*
15	Lập Tờ trình phê duyệt dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 43	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))* - Báo cáo thẩm định dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))* - Dự thảo Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
16	Phê duyệt dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))*	Giám đốc Ban		1	Mẫu số 65	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))* - Báo cáo thẩm định dự toán gói thầu *(gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có))* - Tờ trình phê duyệt dự toán gói thầu - Bảng dự toán gói thầu
17	Văn bản mời nhà thầu tư vấn tham gia gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 10	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất*

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có)) - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu
18	Nhà thầu tư vấn có văn bản đồng ý tham gia gói thầu (gói thầu lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có) và gửi hồ sơ năng lực đính kèm	Đơn vị tư vấn		3		
19	Báo cáo kiểm tra đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn gói thầu lập đề xuất chủ trương, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có)	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 21	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))* - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý của nhà thầu tư vấn - Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
20	Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu lập đề xuất chủ trương, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có)	Phòng Tài chính	Đơn vị tư vấn, Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 2	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))* - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý của nhà thầu tư vấn - Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn - Báo cáo đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn của phòng chuyên môn
21	Trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu lập đề xuất chủ trương, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 44	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ*

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						trương đầu tư(nếu có)) - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý của nhà thầu tư vấn - Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn - Báo cáo đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn của phòng chuyên môn - Biên bản thương thảo hợp đồng tư vấn
22	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu lập đề xuất chủ trương, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có)	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		1	Mẫu số 66	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))* - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý của nhà thầu tư vấn - Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn - Báo cáo đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn của phòng chuyên môn - Biên bản thương thảo hợp đồng tư vấn - Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						thầu gói thầu tư vấn
23	Ký kết hợp đồng gói thầu lập đề xuất chủ trương, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có)	Phòng Tài chính	Nhà thầu tư vấn, Phòng chuyên môn	5	Mẫu số 79	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))* - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý của nhà thầu tư vấn - Hồ sơ năng lực nhà thầu tư vấn - Báo cáo đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn của phòng chuyên môn - Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu lập đề xuất chủ trương, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu lập đề xuất chủ trương, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư (nếu có)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
24	Khảo sát xác định nhu cầu, quy mô đầu tư (tại hiện trường; đơn vị sử dụng có báo cáo nhu cầu sử dụng)	Chủ đầu tư/Phòng chuyên môn	Đơn vị sử dụng, các sở ban ngành,	1	Mẫu số 1	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp có thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án *(lập đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm tra đề xuất chủ trương đầu tư(nếu có))* - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Hợp đồng tư vấn lập đề xuất chủ trương đầu tư - Báo cáo của đơn vị sử dụng khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư…
25	Đối với công trình bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích: thực hiện thủ tục xác định di tích xuống cấp (Đơn vị sử dụng có văn bản gửi chủ đầu tư về sự xuống cấp của di tích, thành phần hồ sơ theo	Phòng chuyên môn	Đơn vị sử dụng, Sở VH, TT&DL		Mẫu số 48	- Văn bản đề nghị xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của chủ đầu tư dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	khoản 1, điều 22, NĐ 208/2025/NĐ-CP; Chủ đầu tư có văn bản gửi Sở VH,TT &DL xác nhận di tích xuống cấp đối với di tích cấp tỉnh hoặc đề nghị Sở VH,TT &DL trình Bộ VH,TT &DL xác nhận di tích xuống cấp đối với di tích cấp quốc gia)					tích kèm theo ý kiến bằng văn bản của chủ sở hữu hoặc tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng di tích; - Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp hiện trạng di tích xuống cấp; - Mô tả hiện trạng xuống cấp của di tích; thuyết minh sự cần thiết lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và nguồn vốn thực hiện; - Ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn có liên quan (nếu có).
26	Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (căn cứ vào báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do tư vấn lập)	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn, Đơn vị sử dụng	10	Mẫu số 16	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do tư vấn lập
27	Văn bản gửi Sở NN&MT có ý kiến về hồ sơ môi trường của dự án	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn	1	Mẫu số 11	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do tư vấn lập
28	Lấy ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) (lưu ý nội dung hồ sơ môi trường, PCCC, vị trí xây dựng, QH sử dụng đất, quy hoạch xây dựng,…) (*Tổ chức họp hoặc bằng văn bản*)	Phòng chuyên môn	Các Sở chuyên ngành	7	Mẫu số 07	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư - Văn bản ý kiến Sở NN&MT về hồ sơ môi trường của dự án
29	Hoàn thiện hồ sơ, trình thẩm định báo cáo đề	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 36	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn					- Báo cáo của đơn vị sử dụng về khái quát về công trình, sơ bộ nội dung thực hiện dự án, quy mô đầu tư… - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của đơn vị tư vấn lập - Văn bản ý kiến Sở NN&MT về hồ sơ môi trường của dự án - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) hoặc thông báo nội dung cuộc họp thống nhất về quy mô đầu tư
30	Đơn vị thẩm định lấy ý kiến các đơn vị có liên quan Sở TN&MT (quy hoạch sử dụng đất, hồ sơ môi trường), Sở Xây dựng (Quy hoạch xây dựng, tổng mức đầu tư), Sở chuyên ngành (Y tế, VH, Giáo dục,	Sở Tài chính	Chủ đầu tư (cung cấp các hồ sơ liên quan của dự án)	10		- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư - Văn bản ý kiến Sở NN&MT về hồ sơ môi trường của dự án

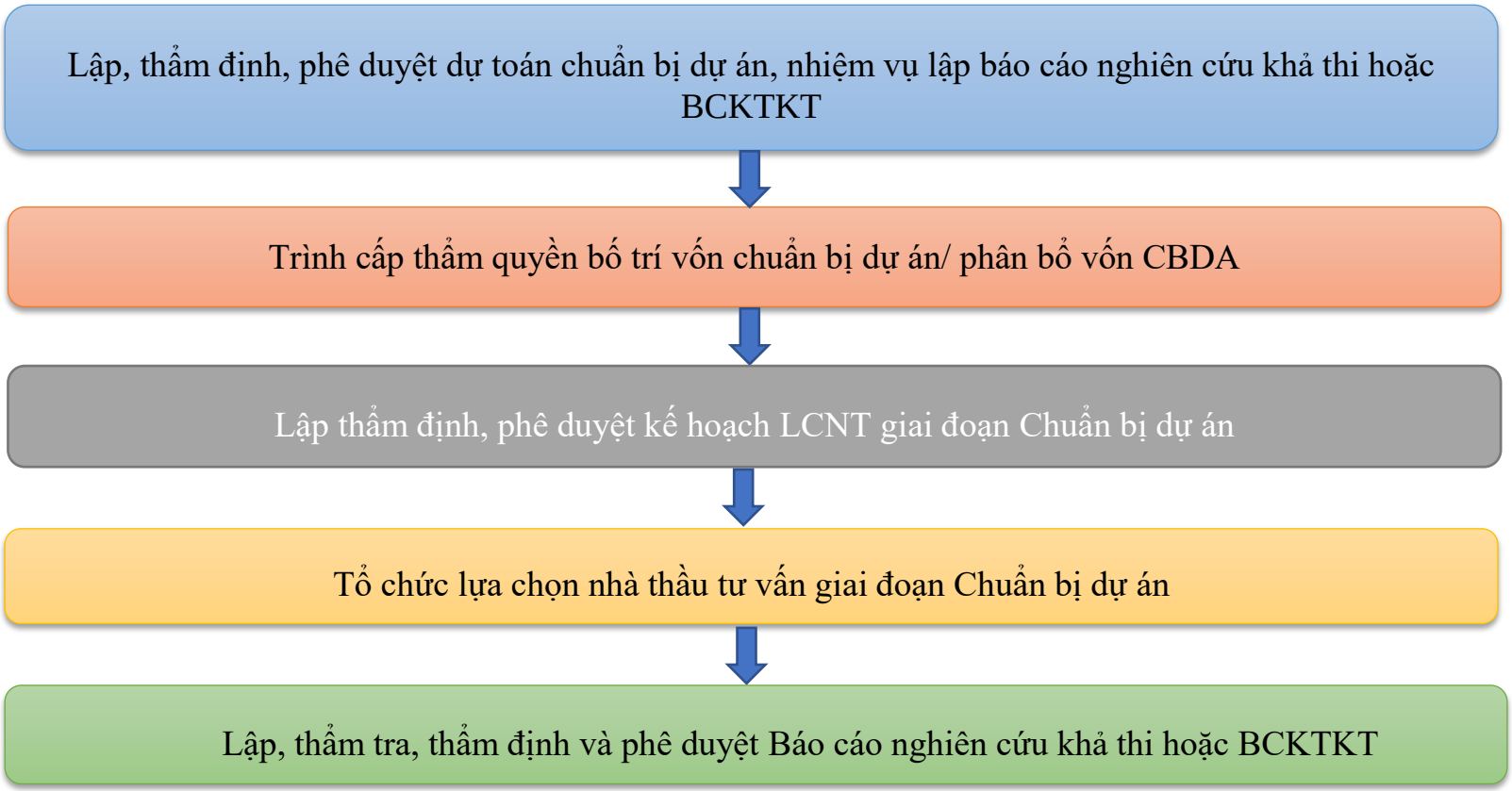
Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	KHCN,…), đơn vị sử dụng, địa phương (nơi đặt công trình)					- Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) hoặc thông báo nội dung cuộc họp thống nhất về quy mô đầu tư
31	Tổng hợp các ý kiến của các đơn vị có liên quan và báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư	Sở Tài chính	Phòng chuyên môn	7		
32	Hoàn chỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (hoàn chỉnh theo BC thẩm định) (căn cứ vào báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư hoàn chỉnh do tư vấn lập)	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 17	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Văn bản ý kiến Sở NN&MT về hồ sơ môi trường của dự án - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) hoặc thông báo nội dung cuộc họp thống nhất về quy mô đầu tư - Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư
33	Lập tờ trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 37	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Văn bản ý kiến Sở NN&MT về hồ sơ môi trường của dự án - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có) hoặc thông báo nội dung cuộc họp thống nhất về quy mô đầu tư - Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (hoàn chỉnh theo BC thẩm định) - Dự thảo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư
34	Phê duyệt chủ trương đầu tư	Cấp có thẩm quyền	Phòng chuyên môn	10	62	- Nghị quyết kế hoạch trung hạn 2026-2030 (đã giao chủ đầu tư) - Biên bản họp giữa chủ đầu tư, đơn vị sử dụng, cơ quan chủ quản đơn vị sử dụng, các sơ ban ngành (nếu có) về quy mô đầu tư - Văn bản ý kiến Sở NN&MT về hồ sơ môi trường của dự án - Văn bản ý kiến các Sở, ban, ngành về quy mô đề xuất chủ trương (nếu có)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						hoặc thông báo nội dung cuộc họp thống nhất về quy mô đầu tư - Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (hoàn chỉnh theo BC thẩm định) - Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư - Dự thảo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

II. Dự án đầu tư

1. Sơ đồ tổng quát



2. Quy trình chi tiết

*** Đối với các gói thầu tư vấn theo hình thức chỉ định thầu: các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,…**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Lập nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 38	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án
2	Thẩm định nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….	Phòng KH-TĐ	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 18	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Tờ trình thẩm định nhiệm vụ dự toán chuẩn bị dự án
3	Lập Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án các gói thầu lập	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 39	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….					đầu tư - Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Tờ trình thẩm định nhiệm vụ dự toán chuẩn bị dự án - Báo cáo kết quả thẩm định nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Dự thảo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án
4	Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….	Giám đốc Ban		1	Mẫu số 63	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Tờ trình thẩm định nhiệm vụ dự toán chuẩn bị dự án - Báo cáo kết quả thẩm định nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Dự thảo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
5	Trình cấp thẩm quyền bố trí vốn chuẩn bị dự án	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	1	Mẫu số 08	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án
6	Xem xét, cân đối và trình cấp thẩm quyền bố trí vốn chuẩn bị dự án	Sở Tài chính	Chủ đầu tư	7		
7	Ban hành Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án	Cấp thẩm quyền (UBND tỉnh)	Sở Tài chính	7		
8	Đăng ký mở mã dự án	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	2	Mẫu số 09	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền
9	Lập kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 40	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)					- Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền
10	Thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 19	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Tờ trình đề nghị thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án
11	Lập Tờ trình phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 41	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
12	Phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Giám đốc ban	Phòng chuyên môn /Phòng Kế hoạch – Thẩm định	2	Mẫu số 64	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Tờ trình đề nghị phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (PGĐ phụ trách khu vực ký)
13	Lập dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 42	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Quyết định phê duyệt Kế hoạch

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án
14	Thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 20	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Tờ trình thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….) - Bảng dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
15	Trình phê duyệt dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 43	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Báo cáo thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….) - Bảng dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)
16	Phê duyệt dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 65	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)					đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Báo cáo thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….) - Tờ trình phê duyệt dự toán; các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….) - Bảng dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
17	Văn bản mời nhà thầu tư vấn tham gia gói thầu (gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 10	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Báo cáo thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án
18	Nhà thầu tư vấn có văn bản đồng ý tham gia gói thầu và hồ sơ năng lực kèm theo (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Đơn vị tư vấn	Phòng chuyên môn	3		
19	Báo cáo kiểm tra đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn gói thầu (các gói thầu lập	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn	3	Mẫu số 21	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)					đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn
20	Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng chuyên môn	Phòng Tài chính	3	Mẫu số 2	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn - Báo đánh giá năng lực của Phòng chuyên môn
21	Trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu các gói thầu tư vấn (các gói thầu lập	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 44	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)					đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn - Báo đánh giá năng lực của Phòng chuyên môn - Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu tư vấn
22	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu các gói thầu tư vấn (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 66	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo đánh giá năng lực của Phòng chuyên môn - Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu tư vấn - Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu các gói thầu tư vấn
23	Ký kết hợp đồng tư vấn (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)	Phòng Tài chính	Nhà thầu được chỉ định	5	Mẫu số 79	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn - Báo đánh giá năng lực của Phòng chuyên môn - Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu tư vấn - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu các gói thầu tư vấn

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
24	Tổ chức khảo sát thực tế, đánh giá hiện trạng (Biên bản họp) để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT; các gói thầu tư vấn còn lại như lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,… thực hiện theo quy định hiện hành	Đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư, Đơn vị sử dụng	1	Mẫu số 1	
25	Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư, Đơn vị sử dụng	Theo tiến độ gói thầu (30-60 ngày)		- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu các gói thầu tư vấn - Hợp đồng tư vấn

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Hồ sơ khảo sát xây dựng - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô)
26	Họp các Sở, ban, ngành thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng chuyên môn	Các Sở chuyên ngành	1	Mẫu số 13	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có)
27	Hoàn thiện hồ sơ, trình thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn	7	Mẫu số 45	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
28	Thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Đơn vị thẩm tra	Phòng chuyên môn	Theo tiến độ gói thầu (30-45 ngày)		- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Công văn đề nghị thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
29	Lập tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng chuyên môn	Các Sở chuyên ngành	1	Mẫu số 46	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
30	Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Các Sở chuyên ngành	Phòng Phòng chuyên môn	20-40 ngày (Nhóm A: 40, B: 30, C: 20)		- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
31	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	UBND tỉnh	Các Sở chuyên	10	Mẫu số 70	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
			ngành			- Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Dự thảo Quyết định phê duyệt BCNCKT

*** Riêng gói thầu lập hồ sơ môi trường: sau khi lựa chọn được đơn vị tư vấn (ở bước 23) thì thực hiện các bước cụ thể như sau:**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Thu thập hồ sơ pháp lý, kỹ thuật, giấy tờ đất đai, quy hoạch liên quan đến dự án	Đơn vị tư vấn	Phòng chuyên môn	5		- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Các hồ sơ có liên quan về quy hoạch xây dựng. - Thuyết minh dự án đầu tư, quy mô đầu tư (ở bước lập BCNCKT/BCKTKT)
2	Khảo sát hiện trạng môi trường: Đo đạc, lấy mẫu nước, không khí, đất; đánh giá đa dạng sinh học và điều kiện tự nhiên khu vực	Đơn vị tư vấn	Phòng chuyên môn/Địa phương	20		

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	dự án					
3	Nhận dạng và dự báo tác động: Phân tích các nguồn phát thải, dự báo mức độ ảnh hưởng trong giai đoạn xây dựng và vận hành	Đơn vị tư vấn	Phòng chuyên môn/Địa phương	10		
4	Tham vấn cộng đồng: Lấy ý kiến UBND cấp xã, cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp; ghi nhận và tích hợp vào báo cáo	Phòng chuyên môn	Địa phương	Tối thiểu 15 ngày	Mẫu số 15	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Các hồ sơ có liên quan về quy hoạch xây dựng. - Thuyết minh dự án đầu tư, quy mô đầu tư (ở bước lập BCNCKT/BCKTKT) - Thuyết minh báo cáo ĐTM
5	Hoàn thiện báo cáo ĐTM: Biên soạn theo mẫu quy định, bổ sung biện pháp giảm thiểu, xử lý chất thải, cam kết bảo vệ môi trường	Đơn vị tư vấn	Phòng chuyên môn	30		- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Các hồ sơ có liên quan về quy hoạch xây dựng. - Thuyết minh dự án đầu tư, quy mô đầu tư (ở bước lập BCNCKT/BCKTKT) - Thuyết minh báo cáo ĐTM
6	Trình thẩm định báo cáo ĐTM	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn	1	Mẫu số 55	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Các hồ sơ có liên quan về quy hoạch xây dựng.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Thuyết minh dự án đầu tư, quy mô đầu tư (ở bước lập BCNCKT/BCKTKT) - Thuyết minh báo cáo ĐTM
7	Thẩm định hội đồng Cơ quan thẩm định (Sở TNMT) thành lập hội đồng, kiểm tra hồ sơ, khảo sát thực tế nếu cần	Hội đồng thẩm định		30- 45 ngày		- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Các hồ sơ có liên quan về quy hoạch xây dựng. - Thuyết minh dự án đầu tư, quy mô đầu tư (ở bước lập BCNCKT/BCKTKT) - Thuyết minh báo cáo ĐTM - Tờ trình thẩm định báo cáo ĐTM
8	Phê duyệt và nghĩa vụ sau	Cấp quyết		10		- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	phê duyệt: Sau chỉnh sửa theo yêu cầu, cơ quan ban hành quyết định phê duyệt. Chủ dự án phải thực hiện quan trắc, báo cáo định kỳ và tuân thủ các biện pháp đã cam kết	định đầu tư				- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Các hồ sơ có liên quan về quy hoạch xây dựng. - Thuyết minh dự án đầu tư, quy mô đầu tư (ở bước lập BCNCKT/BCKTKT) - Thuyết minh báo cáo ĐTM - Tờ trình thẩm định báo cáo ĐTM - Báo cáo thẩm định của Hội đồng

*** Đối với các gói thầu tư vấn theo hình thức đấu thầu: lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Lập nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 38	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
2	Thẩm định nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng KH-TĐ	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 18	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Tờ trình thẩm định nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
3	Lập Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 39	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	BCKTKT					- Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm định nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Dự thảo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
4	Phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Giám đốc Ban		1	Mẫu số 63	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Bảng nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm định nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
5	Trình cấp thẩm quyền bố trí vốn chuẩn bị dự án	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	1	Mẫu số 08	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
6	Xem xét, cân đối và trình cấp thẩm quyền bố trí vốn chuẩn bị dự án	Sở Tài chính	Chủ đầu tư	7		
7	Ban hành Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án	Cấp thẩm quyền (UBND tỉnh)	Sở Tài chính	7		
8	Đăng ký mở mã dự án (nếu chưa mở mã dự án)	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	2	Mẫu số 09	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền
9	Lập kế hoạch LCNT giai	Phòng chuyên		3	Mẫu số	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT	môn			40	- Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền
10	Thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 19	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Tờ trình đề nghị thẩm định Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án
11	Lập Tờ trình phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 41	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Báo cáo thẩm định KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
12	Phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)	Giám đốc ban	Phòng chuyên môn /Phòng Kế hoạch – Thẩm định	2	Mẫu số 64	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Báo cáo thẩm định KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Tờ trình đề nghị phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (PGĐ phụ trách khu vực ký)
13	Lập dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 42	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án
14	Thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập	Phòng Kế hoạch – Thẩm	Phòng chuyên	3	Mẫu số 20	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	BCNCKT/BCKTKT)	định	môn			- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Tờ trình thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)
15	Trình phê duyệt dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 43	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Báo cáo thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT, thẩm tra

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						BCNCKT/BCKTKT, Lập hồ sơ môi trường, khảo sát xây dựng, rà phá bơm mìn,….)
16	Phê duyệt dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 65	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Báo cáo thẩm định dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Tờ trình phê duyệt dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)
17	Văn bản mời nhà thầu tham gia gói thầu tư vấn lập HSMT lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc	Phòng Chuyên môn		1	Mẫu số 10	- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	BCKTKT					toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án - Quyết định phê duyệt dự toán các gói thầu (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)
18	Nhà thầu có văn bản đồng ý tham gia gói thầu tư vấn lập HSMT lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT và hồ sơ năng lực	Đơn vị tư vấn		3		
19	Báo cáo kiểm tra đánh giá năng lực nhà thầu gói thầu tư vấn lập HSMT lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Chuyên môn		3	Mẫu số 21	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập HSMT
20	Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu tư vấn lập HSMT lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Chuyên môn	Phòng Tài chính	1	Mẫu số 03	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn - Báo đánh giá năng lực của phòng chuyên môn
21	Tờ trình phê duyệt kết quả gói thầu tư vấn lập HSMT lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Chuyên môn		2	Mẫu số 44	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						BCNCKT/BCKTKT) - Báo đánh giá năng lực của Phòng chuyên môn - Dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả
23	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		3	Mẫu số 66	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Báo đánh giá năng lực của Phòng chuyên môn - Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu các gói thầu tư vấn
24	Ký kết hợp đồng gói thầu tư vấn lập HSMT lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Tài chính	Phòng Chuyên môn	5	Mẫu số 79	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT - Báo đánh giá năng lực của Phòng chuyên môn - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT
25	Lập HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Tư vấn đấu thầu	Phòng Chuyên môn	Theo tiến độ thực hiện (20-30 ngày)		
26	Thẩm định HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng Chuyên môn	7	Mẫu số 22	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Tờ trình thẩm định HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
27	Tờ trình phê duyệt HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Tư vấn đấu thầu	Phòng Chuyên môn	1	Mẫu số 49	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo cáo thẩm định HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Dự thảo Quyết định phê duyệt
28	Phê duyệt HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng Chuyên môn	3	Mẫu số 67	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo thẩm định HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Tờ trình phê duyệt HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
29	Đăng báo mời thầu gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Chuyên môn		18 ngày		
30	Xét thầu, làm rõ HSDT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT (đề xuất kỹ thuật)	Tư vấn đấu thầu	Phòng Chuyên môn	Theo tiến độ thực hiện (25-30 ngày)		
31	Thẩm định kết quả LCNT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT (đề xuất kỹ thuật)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng Chuyên môn	7	Mẫu số 23	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - Quyết định phê duyệt HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo đánh giá HSDT (đề xuất kỹ thuật) - HS dự thầu của các nhà thầu - Tờ trình thẩm định kết quả đánh giá HSDT (đề xuất kỹ thuật) - Dự thảo Quyết định
32	Phê duyệt kết quả LCNT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT (đề xuất kỹ thuật)	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng Chuyên môn	3	Mẫu số 68	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - Quyết định phê duyệt HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo đánh giá HSDT (đề xuất kỹ

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						thuật) - HS dự thầu của các nhà thầu - Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá HSDT (đề xuất kỹ thuật) - Tờ trình phê duyệt kết quả đánh giá HSDT (đề xuất kỹ thuật)
33	Mở đề xuất tài chính của nhà thầu gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Tư vấn đấu thầu	Phòng Chuyên môn	1		
34	Xét đề xuất tài chính của nhà thầu gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Tư vấn đấu thầu	Phòng Chuyên môn	7		
35	Đối chiếu tài liệu gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Tư vấn đấu thầu	Đơn vị dự thầu	5	Mẫu số 06	- HS dự thầu của các nhà thầu - Báo cáo đánh giá HSDT
36	Thương thảo hợp đồng gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Chuyên môn	Tư vấn đấu thầu, Đơn vị dự thầu	3	Mẫu số 02	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - Quyết định phê duyệt HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo đánh giá HSDT - HS dự thầu của nhà thầu
37	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng Chuyên môn	7	Mẫu số 24	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - Quyết định phê duyệt HSMT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo đánh giá HSDT - HS dự thầu của các nhà thầu - Tờ trình thẩm định kết quả đánh giá HSDT
38	Trình phê duyệt kết quả LCNT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Tư vấn đấu thầu	Phòng Chuyên môn	2	Mẫu số 50	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - Quyết định phê duyệt HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo đánh giá HSDT - HS dự thầu của các nhà thầu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá HSDT
39	Phê duyệt kết quả LCNT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng Chuyên môn	3	Mẫu số 69	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - Quyết định phê duyệt HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo đánh giá HSDT - HS dự thầu của các nhà thầu - Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá HSDT - Tờ trình phê duyệt kết quả đánh giá HSDT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Dự thảo Quyết định phê duyệt
40	Hoàn thiện, ký kết hợp đồng gói thầu gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng Tài chính	Phòng Chuyên môn	5	Mẫu số 79	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT - Quyết định phê duyệt HSMT - HSMT gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo đánh giá HSDT - HS dự thầu của các nhà thầu - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT
41	Tổ chức khảo sát thực tế, đánh giá hiện trạng (Biên bản họp) để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc	Đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư, Đơn vị sử dụng	1	Mẫu số 1	

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	BCKTKT					
41	Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Đơn vị tư vấn	Chủ đầu tư, Đơn vị sử dụng	Theo tiến độ gói thầu (30-60 ngày)		- Nghị quyết đầu tư công trung hạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chuẩn bị dự án - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn Chuẩn bị dự án (các gói thầu lập BCNCKT/BCKTKT) - Quyết định phê duyệt HSMT - Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT các gói thầu tư vấn - Hợp đồng tư vấn - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô)
43	Họp các Sở, ban, ngành thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng chuyên môn	Các Sở chuyên ngành	1	Mẫu số 14	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có)
44	Hoàn thiện hồ sơ, trình thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn	7	Mẫu số 42	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
45	Thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Đơn vị thẩm tra	Phòng chuyên môn	Theo tiến độ gói thầu (30-45 ngày)		đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Hồ sơ khảo sát xây dựng - Công văn đề nghị thẩm tra
46	Lập tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả	Phòng chuyên môn	Các Sở chuyên	1	Mẫu số 46	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	thi hoặc BCKTKT		ngành			- Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
47	Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	Các Sở chuyên ngành	Phòng Phòng chuyên môn	20-40 ngày (Nhóm A: 40, B: 30, C: 20)		- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự

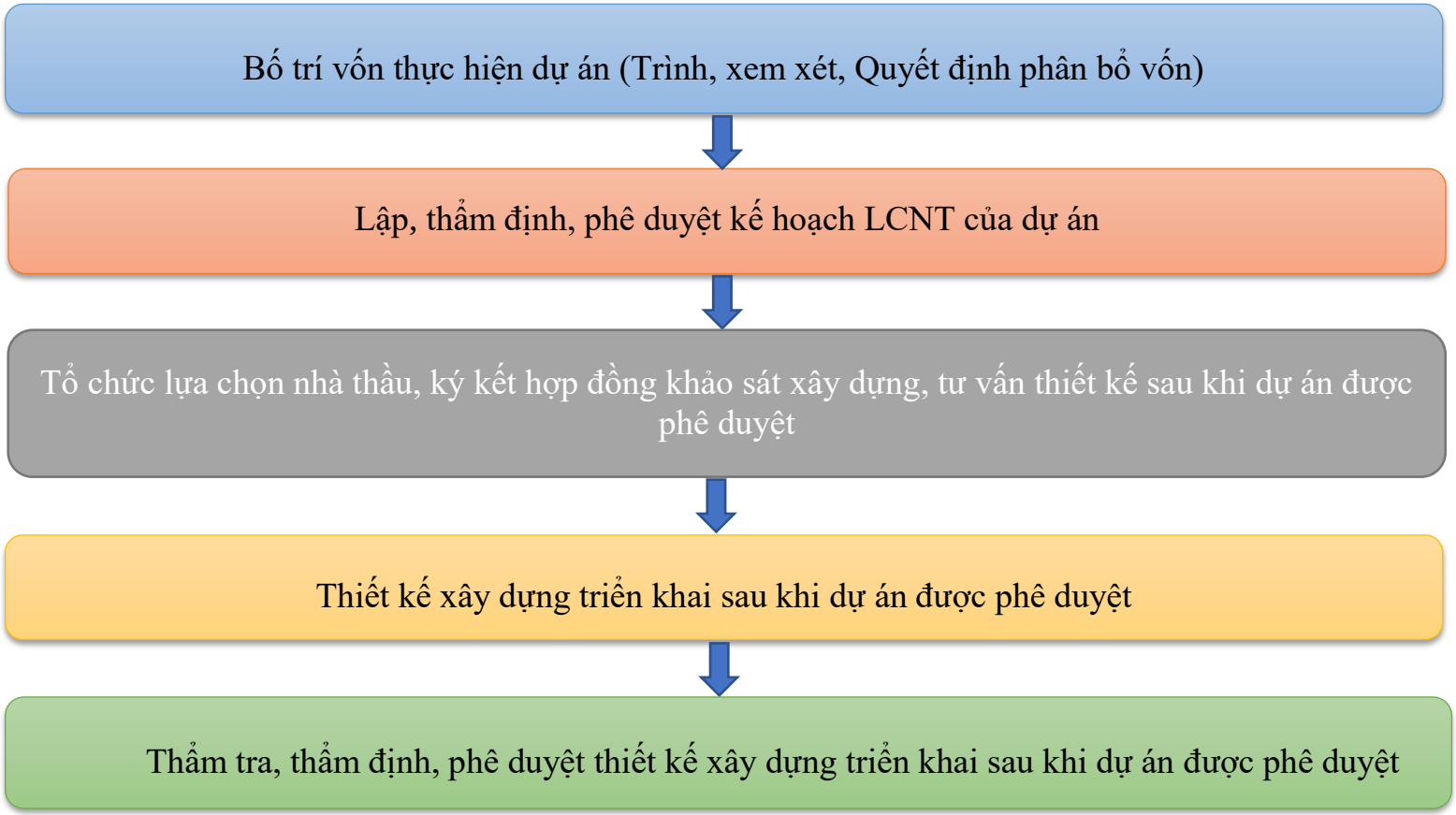
Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường (thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT
48	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT	UBND tỉnh	Các Sở chuyên ngành	10	Mẫu số 70	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án, nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Quyết định phân bổ vốn chuẩn bị dự án của cấp thẩm quyền - Biên bản họp khảo sát hiện trường

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						(thống nhất quy mô) - QCVN, TCVN, Tiêu chuẩn ngành,…. - Văn bản góp ý của các sở ban ngành liên quan (nếu có) - Biên bản họp thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc BCKTKT - Dự thảo Quyết định phê duyệt BCNCKT

PHẦN VI. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN

I. Thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt

1. Sơ đồ tổng quát



2. Quy trình chi tiết

*** Đối với gói thầu thuộc hạn mức chỉ định thầu:**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Trình cấp thẩm quyền bố trí vốn thực hiện dự án	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	1	Mẫu số 08	- Nghị quyết phân bổ vốn Trung hạn giai đoạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT
2	Xem xét, cân đối và trình cấp thẩm quyền bố trí vốn thực hiện dự án	Sở Tài chính	Chủ đầu tư/ Phòng Tài chính	7		
3	Ban hành Quyết định phân bổ vốn thực hiện dự án	Cấp thẩm quyền (UBND tỉnh)	Sở Tài chính	7		
4	Lập kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 25	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án
5	Thẩm định kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 26	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Tờ trình thẩm định KHLCNT
6	Lập tờ trình trình phê duyệt kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 51	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Báo cáo thẩm định KHLCNT
7	Phê duyệt kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Giám đốc ban	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 71	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Báo cáo thẩm định KHLCNT - Tờ trình phê duyệt KHLCNT
8	Lập dự toán gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	3	Mẫu số 52	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT
9	Thẩm định dự toán gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	3	Mẫu số 20	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Tờ trình, bảng dự toán các gói thầu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
10	Phê duyệt dự toán gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	2	Mẫu số 65	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Tờ trình phê duyệt, bảng dự toán các gói thầu - Báo cáo thẩm định dự toán các gói thầu
11	Văn bản mời nhà thầu tham gia gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 10	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu
12	Nhà thầu có văn bản đồng ý tham gia gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Đơn vị tư vấn		3		
13	Báo cáo kiểm tra đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 21	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn
14	Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 2	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn
15	Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 44	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn - Báo cáo ĐGNL
16	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		2	Mẫu số 66	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn - Báo cáo ĐGNL - Tờ trình phê duyệt KQLCNT
17	Ký kết hợp đồng gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 80	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn - Báo cáo ĐGNL - Quyết định phê duyệt KQLCNT
18	Lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn thiết kế	3	Mẫu số 53	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hồ sơ BCNCKT
19	Thẩm định nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án	Phòng Kế hoạch – Thẩm	Phòng chuyên	3	Mẫu số 27	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	được phê duyệt	định	môn			- Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hồ sơ BCNCKT - Bảng thuyết minh nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
20	Phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 72	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hồ sơ BCNCKT - Bảng thuyết minh nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo thẩm định nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
21	Khảo sát hiện trường, đánh giá hiện trạng so với hồ sơ BCNCKT	Đơn vị thiết kế	Đơn vị sử dụng/ Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 01	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt KQLCNT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
22	Khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Đơn vị thiết kế	Phòng chuyên môn	Theo tiến độ gói thầu (45-60 ngày)		
23	Tổ chức họp thông qua phương án thiết kế (nếu có)	Phòng chuyên môn	Phòng chuyên môn	1	Mẫu số 13	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt KQLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế - Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng
24	Hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế sau khi thông qua phương án	Đơn vị thiết kế	Phòng chuyên môn	10		
25	Thẩm tra hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt (*Hồ sơ thẩm định PCCC*	Đơn vị thẩm tra	Đơn vị thiết kế, Phòng chuyên	Theo tiến độ thực hiện gói	Mẫu số 47	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	thực hiện song song với thẩm tra thiết kế: Thời gian thẩm định của cơ quan PCCC: nhóm A: 10 ngày, công trình còn lại: 6 ngày)		môn	thầu (30-45 ngày)		- Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ, báo cáo kết quả KSXD,…)
26	Thẩm định hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt (*hồ sơ PCCC đã được Phòng CS PCCC&CNCH thẩm định*)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Đơn vị thiết kế, thẩm tra, Phòng chuyên môn	20-40 ngày (Cấp I: 40, cấp II, III: 30, Cấp IV: 20)	Mẫu số 28	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ, báo cáo kết quả KSXD,…)- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Kết quả thẩm định PCCC
27	Tờ trình trình phê duyệt thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 54	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ, báo cáo kết quả KSXD,…)- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Kết quả thẩm định PCCC - Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
28	Phê duyệt thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 73	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ, báo cáo kết quả KSXD,…)- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Kết quả thẩm định PCCC - Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Tờ trình phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt

*** Đối với gói thầu phải tổ chức đấu thầu:**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Trình cấp thẩm quyền bố trí vốn thực hiện dự án	Phòng Tài chính	Sở Tài chính	1	Mẫu số 08	- Nghị quyết phân bổ vốn Trung hạn giai đoạn 2026-2030 - Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT
2	Xem xét, cân đối và trình cấp thẩm quyền bố trí vốn thực hiện dự án	Sở Tài chính	Chủ đầu tư/ Phòng Tài chính	7		
3	Ban hành Quyết định phân bổ vốn thực hiện dự án	Cấp thẩm quyền (UBND tỉnh)	Sở Tài chính	7		
4	Lập kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 25	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án
5	Thẩm định kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 26	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Tờ trình thẩm định KHLCNT
6	Lập tờ trình trình phê duyệt kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 51	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Báo cáo thẩm định KHLCNT
7	Phê duyệt kế hoạch LCNT của dự án (Gói thầu tư vấn, xây lắp, thiết bị,…)	Giám đốc ban	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 71	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Báo cáo thẩm định KHLCNT - Tờ trình phê duyệt KHLCNT
8	Lập dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt; dự toán gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	3	Mẫu số 52	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT
9	Thẩm định, phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu khảo sát	Phòng chuyên môn	Phòng Kế hoạch –	3	Mẫu số 20	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt; dự toán gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt		Thẩm định			- Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Tờ trình, bảng dự toán các gói thầu
10	Phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt; dự toán gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	2	Mẫu số 65	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Tờ trình phê duyệt, bảng dự toán các gói thầu - Báo cáo thẩm định dự toán các gói thầu
11	Văn bản mời nhà thầu tham gia gói thầu tư vấn lập HSMT khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 10	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu
12	Nhà thầu có văn bản đồng ý tham gia gói thầu tư vấn lập HSMT khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau	Đơn vị tư vấn		3		

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	khi dự án được phê duyệt					
13	Báo cáo kiểm tra đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn gói thầu tư vấn lập HSMT khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 21	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn
14	Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu tư vấn lập HSMT khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 03	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn
15	Tờ trình phê duyệt kết quả gói thầu tư vấn lập HSMT khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 44	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						vấn - Báo cáo ĐGNL
16	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập HSMT khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		2	Mẫu số 66	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn - Báo cáo ĐGNL - Tờ trình phê duyệt KQLCNT
17	Ký kết hợp đồng gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 79	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Công văn đồng ý tham dự gói thầu tư vấn - Báo cáo ĐGNL - Quyết định phê duyệt KQLCNT
18	Lập HSMT gói thầu tư vấn khảo sát xây dựng, tư vấn	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên	Theo tiến độ		- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	thiết kế sau khi dự án được phê duyệt		môn	gó thầu (10-20 ngày)		- Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Hợp đồng tư vấn lập HSMT
19	Thẩm định HSMT gói thầu tư vấn khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	7	Mẫu số 22	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Hợp đồng tư vấn lập HSMT - HSMT
20	Tờ trình phê duyệt HSMT gói thầu tư vấn khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên môn	1	Mẫu số 49	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Hợp đồng tư vấn lập HSMT - HSMT - Báo cáo thẩm định HSMT
21	Phê duyệt HSMT gói thầu tư vấn khảo sát xây dựng,	Phó Giám đốc phụ trách khu	Phòng chuyên	2	Mẫu số 67	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	vực	môn			- Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu - Hợp đồng tư vấn lập HSMT - HSMT - Báo cáo thẩm định HSMT - Tờ trình phê duyệt HSMT
22	Đăng báo mời thầu gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn		18 ngày		
23	Xét thầu, làm rõ HSDT gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt (đề xuất kỹ thuật)	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên môn	30-45 ngày		
24	Thẩm định kết quả LCNT gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt (đề xuất kỹ thuật)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	7	Mẫu số 23	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - HSMT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo cáo Đánh giá HSDT - Tờ trình thẩm định kết quả LCNT
25	Phê duyệt kết quả LCNT gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt (đề xuất kỹ thuật)	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 68	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - HSMT - Báo cáo Đánh gia HSDT - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT - Tờ trình phê duyệt kết quả LCNT
26	Mở đề xuất tài chính của nhà thầu gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên môn	2		
27	Xét đề xuất tài chính của nhà thầu gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên môn	7		- Báo cáo đánh giá HSĐXTC
28	Đối chiếu tài liệu gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được	Tư vấn đấu thầu	Đơn vị dự thầu	5	Mẫu số 06	- Báo cáo đánh giá HSDT - Hồ sơ dự thầu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	phê duyệt					
29	Thương thảo hợp đồng gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Đơn vị dự thầu,	3	Mẫu số 2	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Báo cáo đánh giá HSDT - Hồ sơ dự thầu - Biên bản đối chiếu tài liệu
30	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	5	Mẫu số 24	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Báo cáo đánh giá HSDT - Hồ sơ dự thầu - Biên bản đối chiếu tài liệu - Tờ trình thẩm định KQLCNT
31	Phê duyệt kết quả kết quả LCNT gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		3	Mẫu số 69	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Báo cáo đánh giá HSDT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Hồ sơ dự thầu - Biên bản đối chiếu tài liệu - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT - Tờ trình phê duyệt KQLCNT
32	Hoàn thiện, ký kết hợp đồng gói thầu khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	5	Mẫu số 80	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Báo cáo đánh giá HSDT - Hồ sơ dự thầu - Biên bản đối chiếu tài liệu - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT - Quyết định phê duyệt KQLCNT
33	Lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn thiết kế	3	Mẫu số 53	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hồ sơ BCNCKT
34	Thẩm định nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 27	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hồ sơ BCNCKT - Bảng thuyết minh nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
35	Phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 72	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hồ sơ BCNCKT - Bảng thuyết minh nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo thẩm định nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
36	Khảo sát hiện trường, đánh giá hiện trạng so với hồ sơ BCNCKT	Đơn vị thiết kế	Đơn vị sử dụng/ Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 01	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt KQLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
37	Khảo sát xây dựng, tư vấn thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Đơn vị thiết kế	Phòng chuyên môn	Theo tiến độ gói thầu (45-60 ngày)		
38	Tổ chức họp thông qua phương án thiết kế (nếu có)	Phòng chuyên môn	Phòng chuyên môn	1	Mẫu số 14	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt KQLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế - Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng
39	Hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế sau khi thông qua phương án	Đơn vị thiết kế	Phòng chuyên môn	10		- Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ KSXD
40	Thẩm tra hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt (*Hồ sơ thẩm định PCCC thực hiện song song với thẩm tra thiết kế: Thời*	Đơn vị thẩm tra	Đơn vị thiết kế, Phòng chuyên môn	Theo tiến độ thực hiện gói thầu (30-45	Mẫu số 47	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi

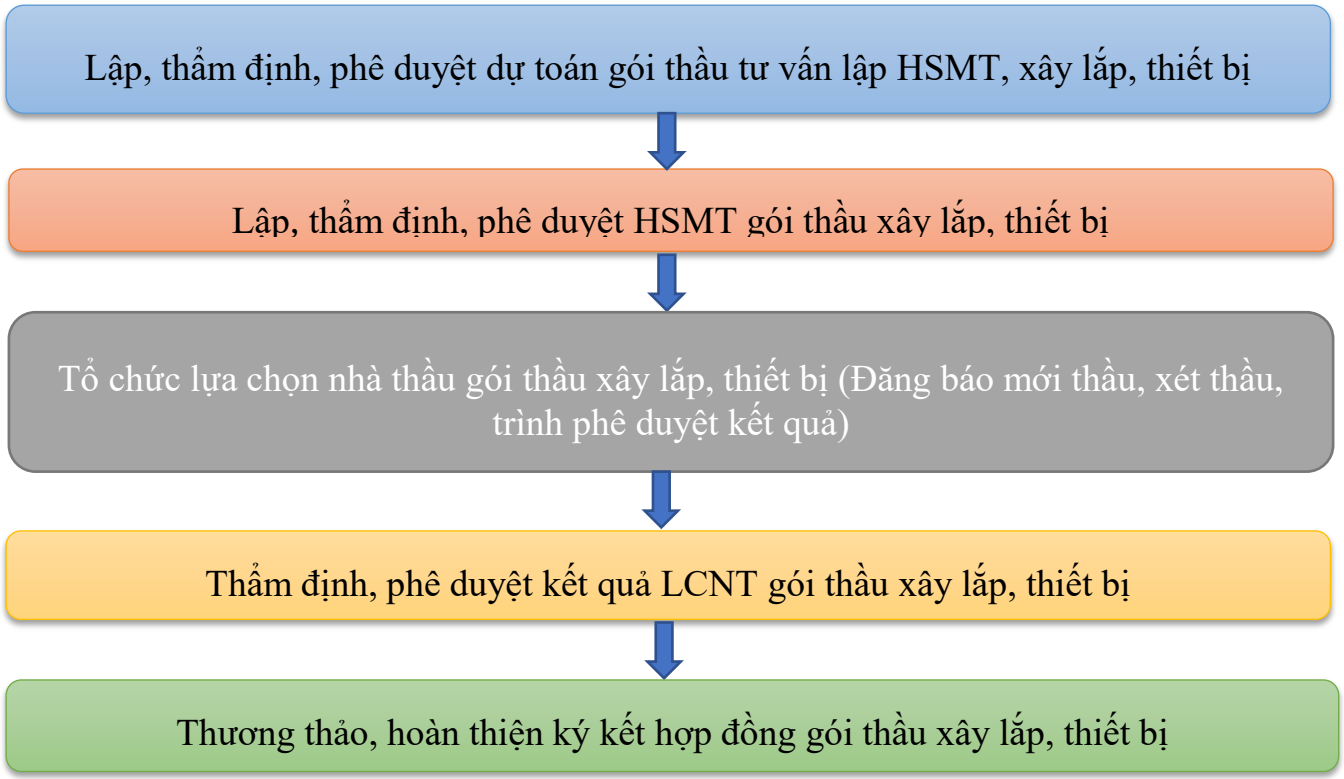
Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	gian thẩm định của cơ quan PCCC: nhóm A: 10 ngày, công trình còn lại: 6 ngày)			ngày)		dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ, báo cáo kết quả KSXD,…)
41	Thẩm định hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt (*hồ sơ PCCC đã được Phòng CS PCCC&CNCH thẩm định*)	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Đơn vị thiết kế, thẩm tra, Phòng chuyên môn	20-40 ngày (Cấp I: 40, cấp II, III: 30, Cấp IV: 20)	Mẫu số 28	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ, báo cáo kết quả KSXD,…)- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Kết quả thẩm định PCCC
42	Tờ trình trình phê duyệt thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phòng QLCTDD hoặc phòng QLCT HTKT		1	Mẫu số 54	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ,

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						báo cáo kết quả KSXD,…)- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Kết quả thẩm định PCCC - Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
43	Phê duyệt thiết kế sau khi dự án được phê duyệt	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 73	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Hợp đồng lập thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ thiết kế (Thuyết minh, bản vẽ, báo cáo kết quả KSXD,…)- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Kết quả thẩm định PCCC - Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Tờ trình phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt

II. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị

1. Lựa chọn nhà thầu

1.1 Sơ đồ tổng quát



1.2 Quy trình thi tiết

*** Đối với gói thầu thuộc hạn mức chỉ định thầu:**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Lập dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 42	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
2	Thẩm định dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Kế hoạch – thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 29	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Tờ trình, bảng dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị
3	Trình phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo thẩm định gói thầu xây lắp, thiết bị
4	Phê duyệt dự toán xây lắp, thiết bị	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 74	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo thẩm định dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị - Tờ trình phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị
5	Văn bản mời nhà thầu tham gia gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 10	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị
6	Nhà thầu có văn bản đồng ý tham gia gói thầu xây lắp, thiết bị	Đơn vị tư vấn		3		
7	Báo cáo kiểm tra đánh giá năng lực nhà thầu gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 30	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia của nhà thầu
8	Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 04	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia của nhà thầu
9	Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 56	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia của nhà thầu - Biên bản thương thảo hợp gói thầu xây lắp, thiết bị
10	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu xây lắp, thiết bị	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		2	Mẫu số 75	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia của nhà thầu - Biên bản thương thảo hợp gói thầu xây lắp, thiết bị - Báo cáo ĐGNL - Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu xây lắp, thiết bị
11	Ký kết hợp đồng gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 81	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia của nhà

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						thầu - Biên bản thương thảo hợp gói thầu xây lắp, thiết bị - Báo cáo ĐGNL - Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu xây lắp, thiết bị - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu xây lắp, thiết bị
12	Triển khai thi công gói thầu xây lắp, thiết bị	Đơn vị thi công	Phòng chuyên môn	Theo tiến độ gói thầu		- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia của nhà thầu - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu xây lắp, thiết bị - Hợp đồng

*** Đối với gói thầu phải tổ chức đấu thầu:**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Lập dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 42	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
2	Thẩm định dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Kế hoạch – thẩm định	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 20	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Tờ trình, bảng dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị ; gói thầu xây lắp, thiết bị
3	Trình phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 43	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị					- Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo thẩm định dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị
4	Phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị	Phó Giám đốc phụ trách khu vực	Phòng chuyên môn	2	Mẫu số 65	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo thẩm định dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị - Tờ trình phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị
5	Văn bản mời nhà thầu tham gia tư vấn lập HSMT	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 10	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	gói thầu xây lắp, thiết bị					- Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị
6	Nhà thầu có văn bản đồng ý tham gia tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Đơn vị tư vấn		3		
7	Báo cáo kiểm tra đánh giá năng lực nhà thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 21	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia tư vấn lập

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						HSMT gói thầu
8	Biên bản thương thảo hợp đồng tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	3	Mẫu số 03	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia tư vấn lập HSMT gói thầu
9	Tờ trình phê duyệt kết quả tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 44	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Văn bản đồng ý tham gia tư vấn lập HSMT gói thầu - Biên bản thương thảo hợp đồng tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị
10	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		2	Mẫu số 66	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia tư vấn lập HSMT gói thầu - Báo cáo ĐGNL - Tờ trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị
11	Ký kết hợp đồng tư vấn lập HSMT gói thầu xây	Phòng Tài chính	Phòng chuyên	3	Mẫu số 79	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	lắp, thiết bị		môn			- Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị; gói thầu xây lắp, thiết bị - Văn bản đồng ý tham gia tư vấn lập HSMT gói thầu - Biên bản thương thảo hợp đồng tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị
12	Lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên môn	Theo tiến độ thực hiện (20-30 ngày)		
13	Thẩm định HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Kế hoạch – Thẩm	Phòng chuyên	7	Mẫu số 31	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
		định	môn			- Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hợp đồng tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt
14	Tờ trình phê duyệt HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên môn	1	Mẫu số 49	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hợp đồng tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - Báo cáo thẩm định HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị
15	Phê duyệt HSMT gói thầu	Phó Giám đốc	Phòng	2	Mẫu số	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	xây lắp, thiết bị	phụ trách khu vực	chuyên môn		67	tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hợp đồng tư vấn lập HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo thẩm định HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị - Tờ trình phê duyệt HSMT gói thầu xây lắp, thiết bị
16	Đăng báo mời thầu gói thầu xây lắp, thiết bị (quy mô nhỏ 9 ngày)	Phòng chuyên môn		9-18 ngày		
17	Xét thầu, làm rõ HSDT, báo cáo đánh giá HSDT gói thầu xây lắp, thiết bị	Tư vấn đấu thầu	Phòng chuyên môn	30-45 ngày		- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ mời thầu - Hồ sơ dự thầu
18	Đối chiếu tài liệu gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn	Đơn vị dự thầu	7	Mẫu số 06	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ mời thầu - Hồ sơ dự thầu - Báo cáo đánh giá kết quả LCNT
19	Thẩm định kết quả LCNT gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Kế hoạch – Thẩm định	Phòng chuyên môn	7	Mẫu số 32	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ mời thầu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Hồ sơ dự thầu - Báo cáo đánh giá kết quả LCNT
20	Phê duyệt kết quả kết quả LCNT gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 76	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ mời thầu - Hồ sơ dự thầu - Báo cáo đánh giá kết quả LCNT - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT - Biên bản đối chiếu tài tiệu
21	Thương thảo, hoàn thiện hợp đồng gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng chuyên môn	Tư vấn đấu thầu	3	Mẫu số 04	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ mời thầu - Hồ sơ dự thầu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo cáo đánh giá kết quả LCNT - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT - Biên bản đối chiếu tài tiệu - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT
22	Ký kết hợp đồng gói thầu xây lắp, thiết bị	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	7	Mẫu số 81	- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT - Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ mời thầu - Hồ sơ dự thầu - Báo cáo đánh giá kết quả LCNT - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT - Biên bản đối chiếu tài tiệu - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT - Biên bản hoàn thiện hợp đồng
23	Triển khai thi công gói thầu xây lắp, thiết bị	Đơn vị thi công	Phòng chuyên môn	Theo tiến độ gói thầu		- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định phê duyệt BCNCKT - Quyết định phân bổ vốn cho dự án - Quyết định phê duyệt KHLCNT

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Hồ sơ mời thầu - Hồ sơ dự thầu - Hợp đồng

2. Giai đoạn thi công, giám sát, nghiệm thu, thanh toán… theo hướng dẫn cụ thể của các văn bản Bộ, ngành liên quan

2.1 Trình tự quản lý thi công xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Chương II của Nghị định 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ cụ thể như sau:

- Tiếp nhận mặt bằng thi công xây dựng; thực hiện việc quản lý công trường xây dựng.

- Quản lý vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình xây dựng.

- Quản lý thi công xây dựng công trình của nhà thầu.

- Giám sát thi công xây dựng công trình của chủ đầu tư, kiểm tra và nghiệm thu công việc xây dựng trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Giám sát tác giả của nhà thầu thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Thí nghiệm đối chứng, thử nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình và kiểm định xây dựng trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng, bộ phận công trình xây dựng (nếu có).

- Nghiệm thu hạng mục công trình, công trình hoàn thành để đưa vào khai thác, sử dụng.

- Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

- Lập và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình.
- Hoàn trả mặt bằng.
- Bàn giao công trình xây dựng.
- Các biểu mẫu theo phụ lục I, II, III,….XI của Nghị định 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026

Trong quá trình thi công công trình cần phải điều chỉnh, thay đổi hồ sơ thiết kế để phù hợp với mặt bằng hiện trạng, tiến độ và hiệu quả đầu tư dự án, thực hiện các bước:

2.2 Xử lý phát sinh không điều chỉnh thiết kế:

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Trong quá trình thi công, phát hiện thiết kế, dự toán chưa phù hợp so với thực tế đơn vị thi công hoặc giám sát báo cáo, kiến nghị chủ đầu tư xem xét	Phòng chuyên môn	Đơn vị thi công	3		
2	Phòng chuyên môn rà soát các nội dung báo cáo của đơn vị thi công, giám sát so với hồ sơ thiết kế để xác định nguyên nhân	Phòng chuyên môn	Đơn vị thi công	3		- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát
3	Tổ chức họp các bên liên quan tại công trường để xem xét các kiến nghị đơn vị thi công	Phòng chuyên môn	Đơn vị thi công, giám sát, tư vấn	1		- Giấy mời họp - Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	hoặc giám sát (xác định có điều chỉnh thiết kế, dự toán hay không ?)		thiết kế, đơn vị sử dụng			- Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo sơ bộ của phòng chuyên môn về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị
4	Lập biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan	Phòng chuyên môn	Đơn vị thi công, giám sát, tư vấn thiết kế, đơn vị sử dụng	2	Mẫu số 05	- Giấy mời họp - Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo sơ bộ của phòng chuyên môn về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị
5	Lập báo cáo xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số33	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan
6	Tờ trình xin chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 52	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan
7	Chủ đầu tư cho chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công	Phó giám đốc phụ trách khu		2	Mẫu số 11	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
		vực				giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Tờ trình xin chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công
8	Lập hồ sơ phát sinh tăng, giảm	Nhà thầu	Phòng chuyên môn	7		- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện,

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công
9	Trình thẩm định phát sinh tăng, giảm	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 61	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm
10	Thẩm định phát sinh tăng, giảm	Phòng Kế hoạch – Thẩm định		7	Mẫu số 33	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm - Báo cáo thẩm định phát sinh tăng, giảm

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
11	Phê duyệt phát sinh tăng, giảm	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 77	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm - Báo cáo thẩm định phát sinh tăng, giảm - Tờ trình phê duyệt phát sinh tăng, giảm

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
12	Ký kết văn bản sửa đổi hợp đồng	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn			- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm - Quyết định phê duyệ phát sinh tăng, giảm

2.3 Xử lý phát sinh có điều chỉnh thiết kế, dự toán trong quá trình thi công (Điều 43, NĐ 217)

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Trong quá trình thi công, phát hiện thiết kế, dự toán chưa phù hợp so với thực tế đơn vị thi công hoặc giám sát báo cáo, kiến nghị chủ đầu tư xem xét	Phòng chuyên môn	Đơn vị thi công	3		
2	Phòng chuyên môn rà soát các nội dung báo cáo của đơn vị thi công, giám sát so với hồ sơ thiết kế để xác định nguyên nhân	Phòng chuyên môn	Đơn vị thi công	3		- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát
3	Tổ chức họp các bên liên quan tại công trường để xem xét các kiến nghị đơn vị thi công hoặc giám sát (xác định có điều chỉnh thiết kế, dự toán hay không ?)	Phòng chuyên môn	Đơn vị thi công, giám sát, tư vấn thiết kế, đơn vị sử dụng	1		- Giấy mời họp - Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo sơ bộ của phòng chuyên môn về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị
4	Lập biên bản họp xác định các	Phòng	Đơn vị thi	2	Mẫu số 05	- Giấy mời họp - Hợp đồng thi công xây dựng

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan	chuyên môn	công, giám sát, tư vấn thiết kế, đơn vị sử dụng			- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo sơ bộ của phòng chuyên môn về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị
5	Lập báo cáo xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan	Phòng chuyên môn		3	Mẫu số 35	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan
6	Tờ trình xin chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình	Phòng chuyên		1	Mẫu số 58	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	thi công	môn				- Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan
7	Chủ đầu tư cho chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công	Phó giám đốc phụ trách khu vực		2	Mẫu số 12	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Tờ trình xin chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công
8	Tư vấn lập hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh	Tư vấn thiết kế	Phòng chuyên môn	10		- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công
9	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh (nếu có)	Đơn vị thẩm tra	Phòng chuyên môn HTKT	10		- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh; nhiệm vụ thiết kế điều chỉnh (nếu có)

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
10	Trình thẩm định thiết kế, dự toán điều chỉnh	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 59	- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh; nhiệm vụ thiết kế điều chỉnh (nếu có) - Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh
11	Thẩm định thiết kế, dự toán điều chỉnh	Phòng Kế hoạch-Thẩm định	Phòng chuyên môn	7	Mẫu số 34	- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh; nhiệm vụ thiết kế điều chỉnh (nếu có) - Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Tờ trình thẩm định thiết kế, dự toán điều chỉnh
12	Trình phê duyệt thiết kế, dự toán điều chỉnh	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 60	- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh; nhiệm vụ thiết kế điều chỉnh (nếu có) - Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh - Báo cáo thẩm định thiết kế, dự toán điều chỉnh
13	Phê duyệt thiết kế, dự toán điều chỉnh	Phó Giám đốc phụ trách khu vực		2	Mẫu số 78	- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Hồ sơ hồ sơ thiết kế, dự toán điều

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						chỉnh; nhiệm vụ thiết kế điều chỉnh (nếu có) - Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán điều chỉnh - Báo cáo thẩm định thiết kế, dự toán điều chỉnh - Tờ trình phê duyệt thiết kế, dự toán điều chỉnh
14	Lập hồ sơ phát sinh tăng, giảm	Nhà thầu	Phòng chuyên môn	7		- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán điều chỉnh - Hồ sơ thiết thiết kế, dự toán điều chỉnh
15	Trình thẩm định phát sinh tăng, giảm	Phòng chuyên môn		1	Mẫu số 61	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán điều chỉnh - Hồ sơ thiết thiết kế, dự toán điều chỉnh - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm
16	Thẩm định phát sinh tăng, giảm	Phòng Kế hoạch – Thẩm định		7	Mẫu số 33	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Quyết định phê duyệt thiết kế, dự

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						toán điều chỉnh - Hồ sơ thiết thiết kế, dự toán điều chỉnh - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm - Báo cáo thẩm định phát sinh tăng, giảm
17	Phê duyệt phát sinh tăng, giảm	Phòng chuyên môn		2	Mẫu số 77	- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Báo cáo của đơn vị thi công hoặc giám sát - Báo cáo của tư vấn thiết kế về các vấn đề mà đơn vị thi công hoặc giám sát đề nghị - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán điều chỉnh - Hồ sơ thiết thiết kế, dự toán điều chỉnh - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm - Báo cáo thẩm định phát sinh tăng, giảm - Tờ trình phê duyệt phát sinh tăng, giảm
18	Ký kết văn bản sửa đổi hợp đồng	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn			- Hợp đồng thi công xây dựng - Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt - Biên bản họp xác định các nội dung điều chỉnh, thời gian thực hiện, trách nhiệm các bên có liên quan - Báo cáo của phòng chuyên môn xác định nguyên nhân phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công trong đó xác định các nguyên nhân khách quan, chủ quan - Chủ trương phát sinh, thay đổi trong quá trình thi công - Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán điều chỉnh

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						- Hồ sơ thiết thiết kế, dự toán điều chỉnh - Hồ sơ phát sinh tăng, giảm - Quyết định phê duyệt phát sinh tăng, giảm

2.4 Xử lý vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình thực hiện dự án (Điều 13, Điều 94 của NĐ 186)

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
1	Chủ đầu tư có văn bản đề nghị đơn vị sử dụng bàn giao mặt bằng (trong đó có bàn giao các tài sản cũ (nếu có))	Phòng chuyên môn			Mẫu số 13	- Quyết định phê duyệt dự án - Hồ sơ BCNCKT/BCKTKT - Hợp đồng thi công xây dựng - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
2	Đơn vị sử dụng tiến hành bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư để thực hiện dự án (trong đó có bàn giao các tài sản cũ)	Đơn vị sử dụng	Chủ đầu tư	5		- Hồ sơ về tài sản cũ của đơn vị sử dụng
3	Chủ đầu tư tiến hành tháo dỡ và bảo quản theo nguyên trạng các vật tư, vật liệu thu hồi được từ việc tháo dỡ các tài sản cũ để phục vụ việc thực hiện dự án và các tài sản khác phát sinh trong quá trình thực hiện dự án	Chủ đầu tư/phòng chuyên môn		30		
4	Tổ chức xử lý vật tư, vật liệu thu hồi : - Điều chuyển, bán	Chủ đầu tư/phòng chuyên		30, sau khi hoàn thành tháo dỡ		

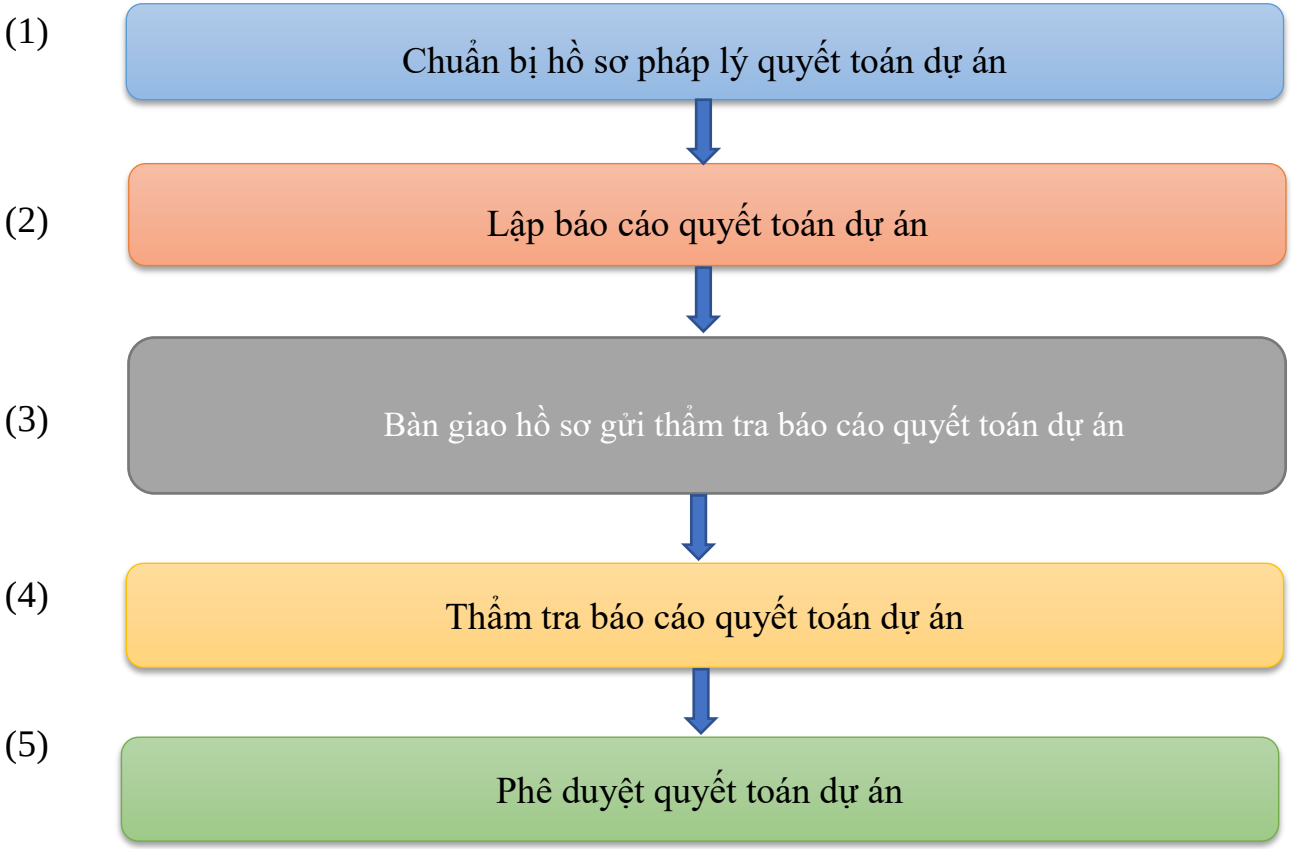
Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
	- Vật tư, vật liệu không sử dụng được thì thực hiện hủy bỏ	môn				
5	Lập hồ sơ đề nghị xử lý, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý (phương án điều chuyển hoặc bán)	Phòng chuyên môn	Đơn vị sử dụng	10		- Văn bản đề nghị xử lý của cơ quan có tài sản công theo Mẫu số 01/TSC-XLTS ban hành kèm theo Nghị định 186: 01 bản chính. - Văn bản đề nghị bán tài sản công của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có cơ quan quản lý cấp trên): 01 bản chính. - Các hồ sơ khác có liên quan đến đề nghị bán tài sản (nếu có): 01 bản sao.
6	Cho chủ trương thực hiện	UBND tỉnh		20		- Quyết định phê duyệt dự án - Hồ sơ BCNCKT/BCKTKT - Hợp đồng thi công xây dựng - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Hồ sơ về tài sản cũ của đơn vị sử dụng - Hồ sơ đề nghị xử lý, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý (phương án điều chuyển

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày)	Biểu mẫu	Danh mục hồ sơ
						hoặc bán)
7	Tổ chức xác định giá khởi điểm của vật tư, vật liệu thu hồi	Chủ đầu tư/thuê tư vấn				
8	Nếu vật tư, vật liệu thu hồi thực hiện điều chuyển: Thẩm quyền và trình tự điều chuyển tài sản công (theo quy định tại điều 20, 21 NĐ 186)	Phòng chuyên môn				
9	Nếu vật tư, vật liệu thu hồi thực hiện bán: Thẩm quyền và trình tự bán tài sản công (theo quy định tại điều 22, 23 NĐ 186)	Phòng chuyên môn				
10	Tổ chức bán theo quy định tại Điều 24, 25, 26 và 27 NĐ 186	Phòng chuyên môn				

PHẦN VII. GIAI ĐOẠN KẾT THÚC DỰ ÁN

I. Quy trình, thủ tục thực hiện Quyết toán dự án hoàn thành

1. Sơ đồ tổng quát



2. Sơ đồ chi tiết

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Danh mục hồ sơ
1	Tổng hợp hồ sơ, lập danh mục hồ sơ bàn giao Phòng tài chính	Phòng chuyên môn		30 ngày, sau khi ký quyết toán A-B	
2	Lập báo cáo quyết toán dự án, tờ trình thẩm tra báo cáo quyết toán dự án	Phòng Tài chính	Phòng chuyên môn	07-10 ngày (Nhóm A: 09 tháng; Nhóm B: 6 tháng; Nhóm C: 4 tháng)	
3	Bàn giao hồ sơ gửi thẩm tra báo cáo quyết toán dự án	Phòng chuyên môn	Sở Tài chính	01	
4	Thẩm tra, trình phê duyệt báo cáo quyết toán dự án	Sở Tài chính	Phòng chuyên môn	- Nhóm A: 04 tháng; Nhóm B: 2,5 tháng; Nhóm C: 02 tháng	
5	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành	UBND tỉnh		- Nhóm A: 15 ngày; Nhóm B: 10 ngày; Nhóm C: 7 ngày	

3. Thành phần hồ sơ trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án của chủ đầu tư. Trường hợp kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, tờ trình phải nêu rõ những nội dung thống nhất, nội dung không thống nhất và lý do không thống nhất giữa chủ đầu tư và kiểm toán độc lập. Trường hợp các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra (sau đây gọi là thanh tra), kiểm tra, Kiểm toán nhà nước, cơ quan pháp luật đã thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra dự án, trong tờ trình chủ đầu tư phải nêu rõ việc chấp hành các kiến nghị, kết luận của các cơ quan trên.

b) Mẫu biểu báo cáo quyết toán theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ.

c) Các văn bản pháp lý của dự án.

d) Hồ sơ quyết toán chi phí của toàn bộ dự án; trong đó, hồ sơ quyết toán của từng hợp đồng gồm các tài liệu: Hợp đồng và các phụ lục bổ sung hợp đồng (nếu có); các biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành theo giai đoạn thanh toán; biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành toàn bộ hợp đồng; bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu (sau đây gọi là quyết toán A - B) theo Mẫu số 01/QTDA ban hành kèm theo Nghị định 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026; văn bản thanh lý hợp đồng đối với trường hợp đã đủ điều kiện thanh lý hợp đồng theo quy định của pháp luật về hợp đồng; các tài liệu khác theo thỏa thuận trong hợp đồng liên quan đến nội dung thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án.

đ) Biên bản nghiệm thu hoàn thành (nếu có).

e) Văn bản bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng (nếu có)

g) Báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập trong trường hợp thuê kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán.

h) Báo cáo kiểm toán hoặc thông báo kết quả kiểm toán (sau đây gọi chung là báo cáo kiểm toán), kết luận thanh tra, biên bản kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm của các cơ quan Kiểm toán nhà nước, thanh tra, kiểm tra trong trường hợp các cơ quan này thực hiện kiểm toán, thanh tra, kiểm tra dự án; kết quả điều tra, bản án có hiệu lực của các cơ quan pháp luật trong trường hợp dự án có vi phạm pháp luật bị cơ quan pháp luật điều tra, xét xử. Báo cáo của chủ đầu tư kèm các tài liệu liên quan về tình hình chấp hành các kiến nghị của các cơ quan nêu trên.

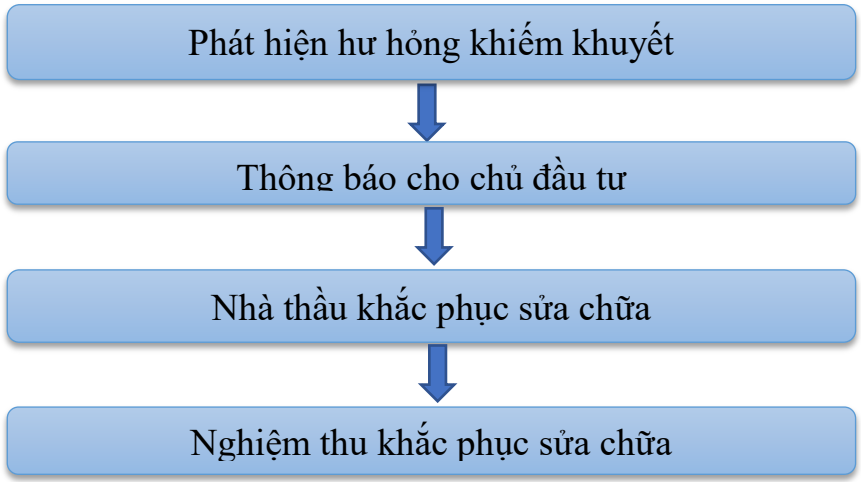
II. Quy trình, thủ tục thực hiện Bảo hành, bảo trì công trình

Công tác bảo hành, bảo trì là yếu tố quan trọng giúp duy trì chất lượng, an toàn và tuổi thọ của công trình xây dựng và thiết bị. Việc thực hiện đúng công tác bảo hành, bảo trì không chỉ đảm bảo công trình xây dựng và thiết bị hoạt động hiệu quả mà còn giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa và nâng cao giá trị sử dụng của công trình, thiết bị. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành, và các bên liên quan cần phối hợp chặt chẽ để đảm bảo công tác bảo hành, bảo trì được thực hiện đúng quy định và đạt chất lượng cao.

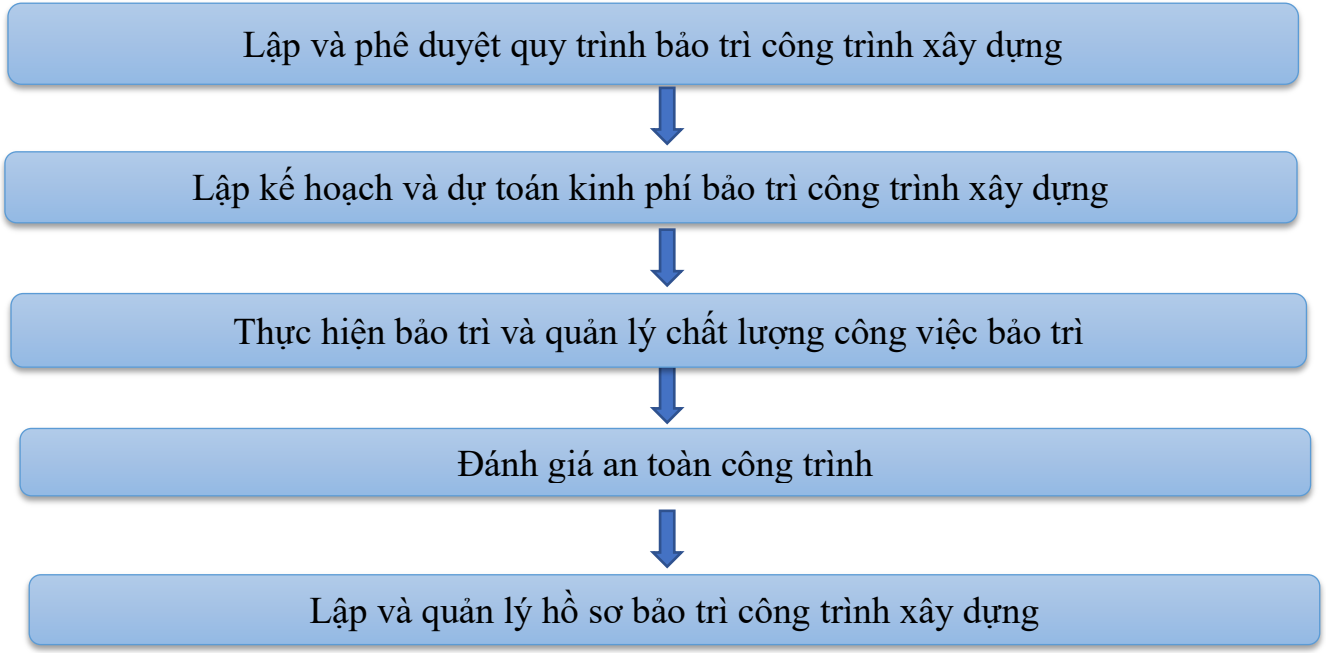
Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm bảo hành công trình do mình thi công. Nhà thầu cung ứng thiết bị công trình, thiết bị công nghệ có trách nhiệm bảo hành thiết bị do mình cung cấp. Nội dung bảo hành công trình bao gồm khắc phục, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra. Thời gian bảo hành công trình, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ được xác định theo loại, cấp công trình xây dựng vàquy định của nhà sản xuất hoặc hợp đồng thi công xây dựng, cung cấp thiết bị.

1. Sơ đồ tổng quát:

a) **Bảo hành trình**:



b) **Bảo trì công trình**:



Sơ đồ chi tiết

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
I	**Bảo hành công trình**			
1	Trong thời gian bảo hành công trình xây dựng, khi phát hiện hư hỏng, khiếm khuyết của công trình thì chủ đầu tư, chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình thông báo cho chủ đầu tư để yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung ứng thiết bị thực hiện bảo hành	Phòng chuyên môn, chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình	Đơn vị thi công, đơn vị giám sát, đơn vị thiết kế,…	01-03 ngày, kể từ ngày phát hiện hư hỏng, khiếm khuyết
2	Nhà thầu thi công xây dựng, nhà thầu cung ứng thiết bị thực hiện bảo hành phần công việc do mình thực hiện sau khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành của chủ đầu tư, chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình đối với các hư hỏng phát sinh trong thời gian bảo hành và phải chịu mọi chi phí liên quan đến thực hiện bảo hành	Đơn vị thi công	Phòng chuyên môn, Đơn vị sử dụng, đơn vị giám sát, đơn vị thiết kế,…	01-03 ngày sau khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành, đơn vị thi công bắt đầu thực hiện bảo hành. Thời gian bảo hành tùy thuộc vào khối lượng công việc bảo hành
3	Nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung ứng thiết bị có quyền từ chối bảo hành trong các trường hợp hư hỏng, khiếm khuyết phát sinh không phải do lỗi của nhà thầu gây ra hoặc do nguyên nhân bất khả kháng được quy định trong hợp đồng xây dựng. Trường hợp hư hỏng, khiếm khuyết phát sinh do lỗi của nhà thầu mà nhà thầu không thực hiện bảo			

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
	hành thì chủ đầu tư có quyền sử dụng tiền bảo hành để thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện bảo hành. Chủ đầu tư, chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm thực hiện đúng quy định về vận hành, bảo trì công trình xây dựng trong quá trình khai thác, sử dụng công trình			
4	Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, nghiệm thu việc thực hiện bảo hành của nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung ứng thiết bị	Phòng chuyên môn, chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình	Đơn vị thi công, đơn vị giám sát, đơn vị thiết kế,…	Trong suốt quá trình thực hiện bảo hành
5	Xác nhận hoàn thành việc bảo hành công trình xây dựng			
5.1	Khi kết thúc thời gian bảo hành, nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu cung ứng thiết bị lập báo cáo hoàn thành công tác bảo hành gửi chủ đầu tư. Chủ đầu tư có trách nhiệm xác nhận hoàn thành việc bảo hành công trình xây dựng cho nhà thầu bằng văn bản và hoàn trả tiền bảo hành (hoặc giải tỏa thư bảo lãnh bảo hành của ngân hàng có giá trị tương đương) cho các nhà thầu trong trường hợp kết quả kiểm tra, nghiệm thu việc thực hiện bảo hành của nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung ứng thiết bị đạt yêu cầu	Nhà thầu thi công xây dựng, Nhà thầu cung ứng thiết bị	Phòng chuyên môn, phòng Tài chính	Khi kết thúc thời gian bảo hành

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
5.2	Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm tham gia xác nhận hoàn thành bảo hành công trình xây dựng cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu cung ứng thiết bị khi có yêu cầu của chủ đầu tư	Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình	Phòng chuyên môn	Khi có yêu cầu của chủ đầu tư
II	**Bảo trì công trình**			
1	**Quy trình bảo trì công trình xây dựng**			
	- Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình lập và bàn giao cho chủ đầu tư quy trình bảo trì công trình xây dựng, bộ phận công trình cùng với hồ sơ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở; cập nhật quy trình bảo trì cho phù hợp với các nội dung thay đổi thiết kế trong quá trình thi công xây dựng (nếu có) trước khi nghiệm thu hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng. - Nhà thầu cung cấp thiết bị lắp đặt vào công trình lập và bàn giao cho chủ đầu tư quy trình bảo trì đối với thiết bị do mình cung cấp trước khi lắp đặt vào công trình. - Trường hợp nhà thầu thiết kế xây dựng công trình, nhà thầu cung ứng thiết bị không lập được quy trình bảo trì, chủ đầu tư có thể thuê đơn vị tư vấn khác có đủ điều kiện năng lực để lập quy trình bảo trì và có	Đơn vị thiết kế	Phòng chuyên môn	Giao chung hồ sơ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
	trách nhiệm chi trả chi phí tư vấn			
	- Chủ đầu tư tổ chức lập và phê duyệt quy trình bảo trì. Chủ đầu tư, chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có thể thuê đơn vị tư vấn có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra một phần hoặc toàn bộ quy trình bảo trì công trình xây dựng do nhà thầu thiết kế lập làm cơ sở cho việc phê duyệt.	Phòng chuyên môn	Đơn vị tư vấn (nếu có)	
	- Đối với các công trình xây dựng đã đưa vào khai thác, sử dụng nhưng chưa có quy trình bảo trì thì chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình tổ chức lập và phê duyệt quy trình bảo trì công trình xây dựng, có thể tổ chức kiểm định chất lượng công trình xây dựng làm cơ sở để lập quy trình bảo trì công trình xây dựng nếu cần thiết. Trong quy trình bảo trì phải xác định rõ thời gian sử dụng còn lại của công trình, các bộ phận, hạng mục công trình, thiết bị lắp đặt vào công trình. - Việc bảo trì phải bảo đảm an toàn đối với con người, tài sản và công trình.	Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình		
2	**Kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì công trình xây dựng**			
	- Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình lập kế hoạch bảo trì công trình xây dựng hàng năm trên cơ sở quy trình bảo trì được phê duyệt và hiện	Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình		Hàng năm

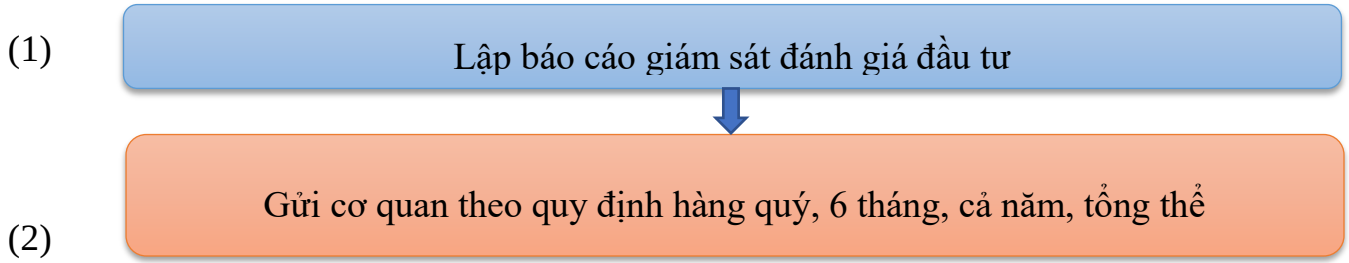
Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
	trạng công trình. - Chi phí bảo trì công trình xây dựng là toàn bộ chi phí cần thiết được xác định theo yêu cầu các công việc cần phải thực hiện phù hợp với quy trình bảo trì và kế hoạch bảo trì công trình xây dựng được phê duyệt. Chi phí bảo trì có thể gồm một, một số hoặc toàn bộ các nội dung chi phí trong thực hiện bảo trì công trình xây dựng theo yêu cầu của quy trình bảo trì công trình xây dựng được phê duyệt. - Chi phí bảo trì công trình xây dựng được xác định bằng dự toán. Dự toán chi phí bảo trì công trình gồm: chi phí thực hiện các công việc bảo trì định kỳ hàng năm, chi phí sửa chữa công trình, chi phí tư vấn phục vụ bảo trì công trình, chi phí khác và chi phí quản lý bảo trì thuộc trách nhiệm chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.			
3	**Thực hiện bảo trì công trình xây dựng**			
	- Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình tự tổ chức thực hiện việc kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa công trình theo quy trình bảo trì công trình được phê duyệt nếu đủ điều kiện năng lực hoặc thuê tổ chức có đủ điều kiện năng lực thực hiện. - Kiểm tra công trình thường xuyên, định kỳ và đột xuất nhằm phát hiện kịp thời các dấu hiệu xuống cấp,	Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình		

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
	những hư hỏng của công trình, thiết bị lắp đặt vào công trình làm cơ sở cho việc bảo dưỡng công trình. - Bảo dưỡng công trình được thực hiện theo kế hoạch bảo trì hàng năm và quy trình bảo trì công trình xây dựng được phê duyệt			
4	**Quản lý chất lượng công việc bảo trì công trình xây dựng**			
	- Việc kiểm tra công trình thường xuyên, định kỳ và đột xuất được chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình thực hiện bằng trực quan, bằng các số liệu quan trắc thường xuyên (nếu có) hoặc bằng các thiết bị kiểm tra chuyên dụng khi cần thiết. - Công tác bảo dưỡng công trình được thực hiện từng bước theo quy định tại quy trình bảo trì công trình xây dựng. Kết quả thực hiện công tác bảo dưỡng công trình phải được ghi chép và lập hồ sơ; chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm xác nhận việc hoàn thành công tác bảo dưỡng và quản lý trong hồ sơ bảo trì công trình xây dựng. - Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm tổ chức giám sát, nghiệm thu công tác thi công sửa chữa; lập, quản lý và lưu giữ hồ sơ sửa chữa công trình theo quy định của pháp luật về quản lý công trình xây dựng và quy định khác của pháp	Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình		

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
	luật có liên quan.			
5	**Đánh giá an toàn công trình**			
	Trường hợp công trình có yêu cầu về quan trắc hoặc phải kiểm định chất lượng thì chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình phải thuê tổ chức có đủ điều kiện năng lực để thực hiện. Trường hợp cần thiết chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình có thể thuê tổ chức độc lập để đánh giá báo cáo kết quả kiểm định, báo cáo kết quả quan trắc	Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình	Đơn vị tư vấn (nếu có)	
6	**Lập và quản lý hồ sơ bảo trì công trình xây dựng**			
	- Các tài liệu phục vụ công tác bảo trì bao gồm quy trình bảo trì công trình xây dựng, bản vẽ hoàn công, lý lịch thiết bị lắp đặt vào công trình và các hồ sơ, tài liệu cần thiết khắc phục vụ cho bảo trì công trình xây dựng. - Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao các tài liệu phục vụ bảo trì công trình xây dựng cho chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình trước khi bàn giao công trình đưa vào khai thác, sử dụng	Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình	Phòng chuyên môn	
	- Hồ sơ bảo trì công trình xây dựng bao gồm: Kế hoạch bảo trì, Kết quả kiểm tra công trình thường xuyên và định kỳ, Kết quả bảo dưỡng, sửa chữa công trình, Kết quả quan trắc, kết quả kiểm định chất lượng			

Stt	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành (ngày làm việc)
	công trình (nếu có), Kết quả đánh giá an toàn chịu lực và vận hành công trình trong quá trình khai thác, sử dụng (nếu có), Các tài liệu khác có liên quan.			

III. Quy trình, thủ tục thực hiện Giám sát đánh giá đầu tư



Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến	Biểu mẫu
1	Báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm	Phòng chuyên môn		Gửi trước ngày **01 tháng 03** của năm sau năm báo cáo	Mẫu số 82
2	Báo cáo đánh giá ban đầu	Phòng chuyên môn		Lập và hoàn thành trong vòng **12 tháng** kể từ ngày dự án được cấp quyết định đầu tư/quyết định chủ trương đầu tư và bắt đầu triển khai	Mẫu số 83
3	Báo cáo giám sát đánh giá định kỳ đầu tư 6 tháng	Phòng chuyên môn		Gửi trước ngày **10 tháng 07** của năm báo cáo	Mẫu số 84
4	Báo cáo giám sát đánh giá	Phòng chuyên		Gửi trước ngày **10 tháng**	Mẫu số 84

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến	Biểu mẫu
	định kỳ đầu tư năm (cả năm)	môn		**02** năm sau	
5	Báo cáo giám sát đánh giá trước khi điều chỉnh dự án đầu tư	Phòng chuyên môn		Gửi báo cáo trước khi điều chỉnh dự án	Mẫu số 85
6	Báo cáo đánh giá đột xuất	Phòng chuyên môn		Dùng khi có sự cố, thanh tra, kiểm tra hoặc tranh chấp phát sinh.	Mẫu số 86
7	Báo cáo giám sát đánh giá kết thúc đầu tư	Phòng chuyên môn		Lập trong vòng **06 tháng** kể từ ngày dự án hoàn thành bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng	Mẫu số 87
8	Báo cáo tổng hợp công tác giám sát, đánh giá các chương trình, dự án đầu tư công thuộc phạm vi quản lý trong năm	Phòng chuyên môn		Gửi trước ngày **10 tháng 02** năm sau	Mẫu số 88

IV. Lưu trữ hồ sơ

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến (ngày)	Biểu mẫu
1	Lập hồ sơ hoàn thành công trình theo Phụ lục IIb Nghị định 207/2026/NĐ-CP	Phòng chuyên môn	Tư vấn giám sát	15 ngày, trước khi nghiệm thu bàn giao công trình (thời gian lưu trữ hồ sơ theo niên hạn công trình)	Phụ lục IIb Nghị định 207/2026/NĐ-CP
2	Tổng hợp hồ sơ dự án, các hạng mục (file scan, USB chứa file mềm, bản giấy) nộp về Văn phòng để lưu trữ theo quy định	Phòng chuyên môn	Văn phòng	60 ngày, sau khi nghiệm thu bàn giao công trình	Danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo Phụ lục VII Nghị định 207/2026/NĐ-CP
3	Nộp hồ sơ dự án về Trung tâm lưu trữ của tỉnh theo quy định (Điều 17 Luật lưu trữ 2024)	Văn phòng	Phòng chuyên môn	Không quá **12 tháng**, sau khi nghiệm thu bàn giao công trình	

PHẦN VIII. QUY TRÌNH, THỦ TỤC THỰC HIỆN KIỂM SOÁT VỐN ĐẦU TƯ

1. Đăng ký sử dụng mở tài khoản của đơn vị giao dịch tại Kho bạc nhà nước

Phòng Tài chính làm Giấy đăng ký sử dụng tài khoản và mẫu dấu, mẫu chữ ký (Mẫu số 24 ký hiệu 01/MTK theo Nghị định 347/2025/NĐ-CP) và đính kèm văn bản liên quan gửi hồ sơ và nhận kết quả qua Trang thông tin dịch vụ công của Kho bạc Nhà nước.

2. Kiểm soát tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư

2.1 Đối với phần tạm ứng:

2.1.1 Việc tạm ứng hợp đồng chỉ được thực hiện sau khi Hợp đồng có hiệu lực và sau khi Chủ đầu tư nhận được thư bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu có) và thư bảo lãnh tạm ứng (nếu có), Chủ đầu tư sẽ thực hiện tạm ứng cho nhà thầu tương đương với số tiền bảo lãnh tạm ứng nhưng không vượt quá 30% giá trị hợp đồng tại thời điểm ký kết (bao gồm cả dự phòng nếu có).

2.1.2 Thành phần hồ sơ tạm ứng (công việc thực hiện thông qua hợp đồng):

Phòng Tài chính sẽ gửi hồ sơ và nhận kết quả qua Trang thông tin dịch vụ công của Kho bạc Nhà nước, gồm:

Bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu có) và thư bảo lãnh tạm ứng (nếu có) phải được phát hành bởi một ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Chủ đầu tư chấp thuận.

Bảng tổng hợp thông tin hợp đồng (Mẫu số 02.a/TT theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP) trình Phó giám đốc phụ trách/Giám đốc ký.

Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy rút vốn đầu tư.

Đính kèm pháp lý liên quan.

2.1.3 Thành phần hồ sơ tạm ứng (công việc thực hiện không thông qua hợp đồng):

- Bảng tổng hợp thông tin dự toán (Mẫu số 02.b/TT theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP) trình Phó giám đốc phụ trách/Giám đốc ký.

Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy rút vốn đầu tư.

Đính kèm pháp lý liên quan.

2.2 Đối với phần thanh toán:

2.2.1 Đối với phần công việc bồi thường, hỗ trợ GPMB

Đơn vị Tổ chức bồi thường HT&TĐC ký Bảng tổng hợp thông tin bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Mẫu số 02.c/TT theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP), Phòng Tài chính có trách nhiệm phối hợp kiểm tra trước khi phát hành.

Phòng QLCTHTKT/QLCTDD/KH-TĐ làm Bảng kê giá trị khối lượng công việc BT, HT&TĐC đã thực hiện (Mẫu số 03.b/TT theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP) trình Phó giám đốc phụ trách/Giám đốc ký. Phòng Tài chính có trách nhiệm phối hợp kiểm tra trước khi phát hành.

Phòng Tài chính làm Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy rút vốn đầu tư, Giấy đề nghị thu hồi vốn tạm ứng (đối với trường hợp thu hồi tạm ứng).

Đính kèm pháp lý liên quan.

2.2.2 Đối với phần thanh toán khối lượng công việc hoàn thành (công việc thực hiện thông qua hợp đồng)

Phòng QLCTHTKT/QLCTDD làm Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (Mẫu số 03.a/TT theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP) trình Phó giám đốc phụ trách ký, Phòng Tài chính có trách nhiệm phối hợp kiểm tra trước khi phát hành.

Phòng Tài chính làm Bảng tổng hợp thông tin hợp đồng (Mẫu số 02.a/TT theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP) trình Phó giám đốc phụ trách/Giám đốc ký.

Phòng Tài chính làm Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy rút vốn đầu tư, Giấy đề nghị thu hồi vốn tạm ứng (đối với trường hợp thu hồi tạm ứng).

Đính kèm pháp lý liên quan.

2.2.3 Đối với phần thanh toán khối lượng công việc hoàn thành (công việc thực hiện không thông qua hợp đồng)

Phòng Tài chính làm Bảng tổng hợp thông tin dự toán (Mẫu số 02.b/TT theo Nghị định số 254/2025/NĐ-CP) trình Phó giám đốc phụ trách/Giám đốc ký.

Phòng Tài chính làm Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy rút vốn đầu tư, Giấy đề nghị thu hồi vốn tạm ứng (đối với trường hợp thu hồi tạm ứng).

Đính kèm pháp lý liên quan

3. Đối với phần quyết toán vốn đầu tư:

Sau khi công trình được ký biên bản nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng, trong vòng 30 ngày các Phòng QLCTHTKT, phòng QLCTDD và phòng KH-TĐ cung cấp đầy đủ hồ sơ pháp lý gửi phòng Tài chính, phòng Tài chính sẽ lập Hồ sơ quyết toán vốn đầu tư xây dựng và Tờ trình về việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo quy định của Nghị định 254/2025/NĐ-CP và Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/09/2025; sau đó bàn giao cho các phòng chuyên môn gửi Sở tài chính xem xét thẩm tra và trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

PHẦN IX. PHỤ LỤC CÁC BIỂU MẪU